

MỤC LỤC

PHẦN I: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	3
1. Rủi ro về kinh tế.....	3
2. Rủi ro về luật pháp	3
3. Rủi ro đặc thù.....	4
4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán	5
5. Rủi ro pha loãng.....	5
6. Rủi ro khác	6
PHẦN II: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	7
1. Tổ chức phát hành	7
2. Tổ chức tư vấn phát hành	7
PHẦN III: CÁC KHÁI NIỆM.....	8
PHẦN IV: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	10
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	10
2. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty.....	14
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; danh sách cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông	18
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.....	19
5. Hoạt động kinh doanh	20
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	29
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	47
8. Chính sách đối với người lao động	49
9. Chính sách cổ tức	50
10. Tình hình tài chính	50
11. Danh sách và sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị, Ban giám Đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	56
12. Tài sản.....	68
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	68
14. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	71

15.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành	73
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán.	73
PHẦN V: CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....		74
1.	Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.	74
2.	Mệnh giá: 10.000 đồng.....	74
3.	Tổng số cổ phiếu chào bán: 20.128.000 cổ phiếu.....	74
4.	Giá chào bán dự kiến.....	74
5.	Phương thức phân phối.....	74
6.	Thời gian phân phối cổ phiếu (dự kiến).....	74
7.	Đăng ký mua cổ phiếu	75
8.	Phương thức thực hiện quyền.....	76
9.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	77
10.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	77
11.	Các loại thuế có liên quan	77
12.	Ngân hàng mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu	77
PHẦN VI: MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....		78
1.	Mục đích chào bán.....	78
2.	Phương án khả thi.....	78
PHẦN VII: KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....		81
PHẦN VIII: CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....		84
PHẦN IX: PHỤ LỤC.....		85

PHẦN I: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Trong quá trình hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, cụ thể là việc Việt Nam đã được gia nhập WTO, các nhà đầu tư nước ngoài với khả năng tài chính dồi dào, công nghệ cao, kinh nghiệm hoạt động lâu năm sẽ thâm nhập dễ dàng hơn vào thị trường Việt Nam và cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước. Nền kinh tế Việt Nam sẽ trở nên nhạy cảm hơn bởi các yếu tố của kinh tế thế giới, nhất là sự biến động của giá dầu thô và giá vàng. Các cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính ở mức độ khu vực và thế giới khi xảy ra sẽ tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế Việt Nam. Các thách thức của hội nhập kinh tế sẽ là những yếu tố biến động khó lường, sẽ có tác động lớn đến tình hình phát triển kinh tế của Việt Nam, có thể làm tăng mức độ rủi ro đối với hoạt động của các doanh nghiệp.

Cuộc khủng hoảng tài chính – tiền tệ và suy thoái kinh tế thế giới từ cuối năm 2008 đến nay đã ảnh hưởng sâu rộng đến các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp Việt Nam. Năm 2009 được dự đoán sẽ là một năm rất khó khăn với hầu hết các doanh nghiệp tại Việt Nam. Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (gọi tắt là Công ty BCC) là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xây lắp trong bối cảnh khó khăn của cuộc khủng hoảng này công ty BCC cũng đã và đang đương đầu với nhiều thách thức của nền kinh tế, đặc biệt khi cung và cầu của nền kinh tế giảm mạnh sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá là khá năng động và đã có những bước chuyển biến khá tích cực để đối phó với cuộc khủng hoảng này. Sự chuyển biến này sẽ là nhân tố quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty BCC và là cơ hội để Công ty BCC hội nhập với các tập đoàn kinh tế lớn trên thế giới.

Với các giải pháp, chính sách điều chỉnh hợp lý, linh hoạt và tích cực của Chính phủ với mục tiêu ổn định tình hình kinh tế chính trị, các biện pháp kích cầu đầu tư và tiêu dùng (miễn giảm thuế, hỗ trợ lãi suất vay cho các doanh nghiệp...) là động lực để thúc đẩy nền kinh tế phát triển bền vững. Theo các chuyên gia kinh tế đánh giá thì Việt Nam trong năm 2009 sẽ có tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 4,8 – 5,6 %/năm và sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vượt khó và phát triển trong tình hình kinh tế hiện nay. Như vậy, có thể nói sự phát triển lạc quan của nền kinh tế Việt Nam sẽ có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của các ngành trong đó ngành xây dựng được xem là sẽ phục hồi và phát triển nhanh nhất và có ảnh hưởng tích cực đến hoạt động kinh doanh của Công ty BCC.

2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty BCC đang được điều chỉnh chủ yếu bởi các bộ Luật sau: Luật doanh nghiệp, Luật đất đai, Luật chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác. Ngoài ra, Công ty còn chịu tác động của các chính sách và chiến lược của ngành.

Hầu hết các Luật pháp cơ bản liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đã được Quốc hội thông qua, kỳ vọng sẽ tạo môi trường đầu tư, kinh doanh, cạnh tranh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng và lành mạnh cho các doanh nghiệp. Trong giai đoạn tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý

phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế, các thay đổi của Luật và các văn bản dưới Luật có thể tạo rủi ro về pháp luật đối với doanh nghiệp nói chung và với Công ty BCC nói riêng.

3. Rủi ro đặc thù

Ngành kinh doanh xây lắp và đầu tư xây dựng kinh doanh bất động sản là ngành cần có lượng vốn đầu tư rất lớn nên không phải doanh nghiệp nào cũng có đủ khả năng thực hiện nhưng đây lại là lĩnh vực kinh doanh được hưởng nhiều ưu đãi. Do nhu cầu cao về nhà ở, văn phòng cho thuê, khu dân cư ...nên hiện nay cũng có nhiều doanh nghiệp trong nước được thành lập và có tên tuổi như VINACONEX, COTECCONS, Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng – LICOGI, Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC) và hàng chục doanh nghiệp khác. Dự đoán trong thời gian tới sẽ có nhiều nhà đầu tư nước ngoài cũng vào khai thác thị trường này, với bề dày kinh nghiệm và sức mạnh về vốn của mình, các nhà đầu tư nước ngoài sẽ là đối thủ cạnh tranh đáng ngại cho các doanh nghiệp trong nước.

Thị trường bất động sản cả nước nói chung và tại Bình Dương nói riêng phải chịu một áp lực lớn do hàng loạt chính sách điều tiết của Nhà nước. Với sự tác động của Luật đất đai 2003, Luật Kinh doanh Bất động sản, Luật Nhà ở và các văn bản hướng dẫn thi hành luật đòi hỏi các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản cần phải có quy mô lớn về vốn và sự linh động trong điều hành doanh nghiệp. Bên cạnh đó, công tác quản lý của Nhà nước đối với thị trường này còn nhiều bất cập, một mặt có quá nhiều quy định phức tạp, mặt khác Nhà nước không thể kiểm soát và điều tiết đối với thị trường giao dịch ngầm.

Trong hoạt động xây dựng cơ bản, thời gian thi công của các công trình thường kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần và tại Việt Nam hiện nay việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất nhiều thời gian. Do vậy, đã có ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình tài chính của các công ty xây dựng, đặc biệt là tình hình công nợ phải thu, phải trả và dòng tiền hoạt động. Tuy nhiên hoạt động xây dựng của Công ty BCC chủ yếu là xây dựng các dự án do Công ty làm chủ đầu tư và nhận thầu các dự án trong khu công nghiệp do Công ty mẹ làm chủ đầu tư nên không bị ảnh hưởng nhiều và rất chủ động trong công tác nghiệm thu bàn giao công trình.

Thị trường bất động sản những tháng đầu năm 2009 đang có dấu hiệu tích cực, Công ty BCC có nhiều thuận lợi do các công trình đang thi công là các dự án của công ty mẹ và các dự án kinh doanh bất động sản của Công ty phần lớn sẽ được triển khai thực hiện từ đây cho đến những năm sau (là thời điểm nhu cầu thị trường tăng trở lại), cơ sở hạ tầng của dự án đã hoàn chỉnh và khi khách hàng đăng ký mua sẽ thanh toán tiền theo kỳ góp vốn được quy định trong hợp đồng.

Trong năm 2008 hệ thống ngân hàng hạn chế cấp tín dụng cho các dự án bất động sản song song với sự biến động đột biến về lãi suất cho vay đã gây ảnh hưởng rất lớn đối với các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản. Tuy nhiên Công ty BCC không bị ảnh hưởng bởi yếu tố này do không vay vốn ngân hàng mà chủ yếu là thi công xây lắp cho nên không bị ảnh hưởng nhiều từ những biến động của ngành ngân hàng như các đơn vị khác.

Nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng trong năm 2009 dự đoán khoản 4,8 – 5,6 %/ năm và sẽ tiếp

tục tăng mạnh trong các năm tiếp theo là động lực thúc đẩy nhu cầu về nhà ở, thuê cao ốc văn phòng và đầu tư cơ sở hạ tầng ngày càng lớn, thêm vào đó Công ty đã có uy tín trong ngành, có nhiều khách hàng truyền thống, gắn bó với Công ty nên việc đảm bảo được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đặt ra là rất khả thi.

4. **Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán**

Hiện tại và trong thời gian sắp tới, thị trường chứng khoán chưa có dấu hiệu tăng trưởng mạnh. Tuy nhiên việc phát hành lần này của Công ty BCC ít bị ảnh hưởng do giá bán cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên theo đúng mệnh giá. Đồng thời hoạt động của Công ty trong những năm gần đây luôn mang lại hiệu quả kinh tế, tỷ lệ chia cổ tức hàng năm luôn được duy trì với tỷ lệ trên 20% năm, đủ sức hấp dẫn các nhà đầu tư đăng ký tham gia. Tuy nhiên trong trường hợp không thể huy động đủ số vốn cần thiết từ đợt chào bán Công ty BCC cũng có thể sử dụng nguồn vốn khác như: nguồn vốn vay, nguồn vốn ứng trước của khách hàng để đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án và kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Các dự án kinh doanh bất động sản, các công trình xây dựng nhà cao tầng và việc tích cực đầu tư trang thiết bị thi công nhà cao tầng nhằm mục đích nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh cũng như thương hiệu BCC và đều nằm trong chiến lược phát triển thị trường của Công ty hứa hẹn sẽ mang lại hiệu quả kinh tế.

5. **Rủi ro pha loãng**

Số cổ phiếu hiện đang lưu hành của Công ty là 9.872.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu. Công ty BCC dự kiến phát hành thêm 20.128.000 cổ phần sẽ nâng số lượng số cổ phần lưu hành của Công ty lên 30.000.000 cổ phần. Việc tăng số lượng cổ phần lưu hành có thể dẫn đến việc điều chỉnh giảm của giá cổ phiếu và lợi nhuận trên một cổ phiếu (EPS) do tác động pha loãng.

Ta có

$$\frac{\text{Lợi nhuận trên một cổ phiếu (EPS)}}{=} = \frac{\text{Lợi nhuận ròng - cổ tức trả cho CPƯĐ}}{\text{Số cổ phiếu thường đang lưu hành}}$$

Trong đó:

$$\text{Số cổ phiếu thường đang lưu hành} = \text{Tổng số cổ phiếu được phép phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ}$$

➤ Ví dụ:

→ Trong năm 2008, số lượng cổ phiếu thường đang lưu hành của Công ty là 9.872.000 cổ phiếu, Công ty không có cổ phiếu quỹ, cổ phiếu ưu đãi với lợi nhuận sau thuế là 20.919.021.919 đồng.

$$\text{Như vậy } EPS_{2008} = 20.919.021.919 / 9.872.000 = 2.119$$

→ Trong năm 2009 Công ty được cấp giấy phép phát hành thêm 20.128.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu (trong đó giai đoạn 1 là 10.128.000 cổ phiếu sẽ phát hành trong tháng 11/2009 và giai đoạn 2 phát hành 10.000.000 cổ

phiếu vào quý II/2010), như vậy năm 2009 số lượng cổ phiếu thường đang lưu hành của Công ty sẽ là: 20.000.000 cổ phiếu. Theo kế hoạch năm 2009, lợi nhuận sau thuế của Công ty BCC dự kiến là : 19.770.000.000 đồng.

$$\text{Như vậy } \text{EPS}_{2009} = 19.770.000.000 / 20.000.000 = 989$$

Việc phát hành cổ phiếu ra công chúng sẽ làm tăng số cổ phiếu thường đang lưu hành. Do vậy, nếu như việc sử dụng vốn đầu tư kém hiệu quả hoặc hoạt động kinh doanh của Công ty không được thuận lợi,...sẽ có nguy cơ làm sụt giảm lợi nhuận trên một cổ phần (EPS) do tốc độ tăng lợi nhuận sau thuế nhỏ hơn tốc độ tăng của số lượng cổ phần thường đang lưu hành. Khi EPS giảm sẽ tác động tiêu cực lên giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường. Mặt khác, việc phát hành cổ phiếu thường ra công chúng sẽ làm gia tăng nguồn cung cổ phiếu trên thị trường. Khi cung tăng thì giá cổ phiếu sẽ có xu hướng giảm.

6. **Rủi ro khác**

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh.... là những rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại lớn về vật chất mà không thể ngăn chặn được, sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty BCC. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ thi công hoặc gây thiệt hại (một phần hay toàn bộ). Để hạn chế tối đa các thiệt hại Công ty luôn tham gia đóng bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên, bảo hiểm công trình và bảo hiểm xây dựng.

Tóm lại, với những đặc thù trong lĩnh vực hoạt động của mình Công ty BCC đã và đang có những biện pháp hạn chế tối đa để giảm thiểu các rủi ro và dự kiến sẽ không gặp phải những khó khăn khách quan và chủ quan trong tương lai, đảm bảo Công ty sẽ thực hiện theo đúng kế hoạch kinh doanh đề ra.

PHẦN II: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG**

- Ông **Đỗ Văn Minh** Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.
- Ông **Nguyễn Kim Tiên** Chức vụ: Tổng giám đốc.
- Bà **Nguyễn Thị Ngâu** Chức vụ: Kế toán trưởng.
- Bà **Dương Thị Hồng Ty** Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn phát hành**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Đại diện: Ông **Trịnh Hoài Giang**.
- Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc.

Theo Giấy ủy quyền số 10/2009/GUQ-HSC ngày 01/04/2009 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.HCM (HSC).

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn phát hành với Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương cung cấp.

PHẦN III: CÁC KHÁI NIỆM

- ◆ “Công ty” hay “Công ty BCC”: Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 4603000039 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 25 tháng 02 năm 2002 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 27 tháng 06 năm 2007.
- ◆ “Bản cáo bạch”: bản công bố thông tin của Công ty BCC về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- ◆ “Cổ phần”: vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- ◆ “Cổ phiếu”: chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Công ty BCC.
- ◆ “Cổ đông”: tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty BCC và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty BCC.
- ◆ “Cổ tức”: khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính.
- ◆ “Đại hội đồng cổ đông”: Đại hội đồng cổ đông của Công ty BCC.
- ◆ “Hội đồng quản trị”: Hội đồng quản trị của Công ty BCC.
- ◆ “Ban kiểm soát”: Ban kiểm soát của Công ty BCC.
- ◆ “Ban Tổng Giám đốc”: Ban Tổng Giám đốc của Công ty BCC.
- ◆ “Vốn điều lệ”: vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và được quy định tại Điều lệ công ty.
- ◆ “Tổ chức phát hành”: Công ty BCC.
- ◆ “Tổ chức tư vấn phát hành”: Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC).
- ◆ “Tổ chức kiểm toán”: Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn (A&C).

Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

- Công ty BCC Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- Becamex IDC Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp
- ĐHĐCD Đại hội đồng cổ đông.

- HDQT	Hội đồng quản trị.
- BKS	Ban kiểm soát.
- TGD	Tổng Giám đốc.
- BTGD	Ban Tổng Giám đốc.
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên.
- UBND	Ủy ban Nhân dân.
- TSCĐ	Tài sản cố định.
- TSLĐ	Tài sản lưu động.
- SGDCK TP.HCM	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.
- UBCKNN	Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- TP. HCM	Thành Phố Hồ Chí Minh.
- CN	Chi nhánh.
- BQL	Ban quản lý.
- KCN	Khu công nghiệp
- XD CB	Xây dựng cơ bản.
- NH	Ngân hàng.
- NHTMCP	Ngân hàng thương mại cổ phần.
- TTNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- TNHH	Trách nhiệm hữu hạn.
- GDP	Tổng sản phẩm quốc nội.
- CMND	Chứng minh nhân dân.
- ĐKKD	Đăng ký kinh doanh.
- HDKD	Hoạt động kinh doanh
- CSHT	Cơ sở hạ tầng
- VLXD	Vật liệu xây dựng

PHẦN IV: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Lịch sử hình thành và phát triển

a. Cơ sở pháp lý

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương là công ty cổ phần hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 4603000039 ngày 25 tháng 02 năm 2002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: xây dựng dân dụng và công nghiệp. Thi công các công trình giao thông (cầu đường bộ), san lấp mặt bằng. Thi công điện dân dụng và điện công nghiệp. Sản xuất và lắp đặt cầu kiện bằng thép, bê tông cốt thép đúc sẵn. Kinh doanh vật liệu xây dựng và trang trí nội thất. Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp.
- Hoạt động của Công ty BCC đã không ngừng lớn mạnh và chuyên nghiệp hơn, hiện nay Công ty BCC đã và đang phát triển mạnh thêm các hoạt động: Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng, thiết kế quy hoạch chi tiết. Thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp. Thiết kế công trình giao thông (cầu đường bộ). Thiết kế công trình điện trung hạ thế và biến áp từ 35 KV trở xuống. Thiết kế hệ thống điện chiếu sáng các công trình dân dụng và công nghiệp. Kinh doanh bất động sản các hoạt động này đều được cấp giấy phép hoạt động bổ sung.

b. Vốn hoạt động

- Công ty BCC được thành lập với vốn điều lệ ban đầu 7 tỷ đồng, trong đó phần vốn Nhà nước chiếm trên 35%, phần còn lại là của các cổ đông sáng lập khác và của cán bộ nhân viên trong Công ty BCC. Để đáp ứng chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước, động viên góp vốn từ mọi thành phần kinh tế và chính sách vi mô của Công ty BCC về việc động viên cán bộ nhân viên tích cực tham gia quản lý doanh nghiệp. Tỷ lệ tham gia vốn của các thành phần kinh tế trên đã thay đổi dần và hiện nay phần vốn Nhà nước trong Công ty chiếm 51,84% vốn điều lệ thực góp là 98,72 tỷ đồng. Để phù hợp với quy mô hoạt động và sự phát triển của Công ty BCC kế hoạch đến năm 2010 vốn điều lệ của Công ty sẽ nâng lên 300 tỷ đồng.

c. Kinh doanh – sản phẩm – thị trường

Chọn lựa cơ hội về sản phẩm dịch vụ:

Ngay từ khi bắt đầu được thành lập Công ty BCC tập trung mở rộng các hoạt động kinh doanh trên lĩnh vực thi công xây lắp, nhận thầu thi công các công trình trong các khu công nghiệp và dân cư mà Becamex IDC là chủ đầu tư để từng bước nâng cao thương hiệu, năng lực và kinh nghiệm. Năm bắt được thị trường bất động sản có rất nhiều tiềm năng đồng thời được sự hỗ trợ tích cực từ phía Công ty mẹ đối với các dự án bất động sản do Becamex IDC là chủ đầu tư, Công ty BCC đã mạnh dạn tập

trung nguồn nhân lực có kinh nghiệm để phát triển đội ngũ kỹ thuật và xây dựng với nhiệm vụ thiết kế và xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng do chính Công ty làm chủ đầu tư và nhận thầu nhất là đầu tư trang thiết bị để thi công xây dựng nhà cao tầng là mục tiêu hàng đầu của Công ty trên con đường khẳng định thương hiệu. Đẩy mạnh các hoạt động như: Đầu tư cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, kinh doanh bất động sản, đầu tư hợp tác kinh doanh vào nhiều lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh có tiềm năng phát triển lâu dài.

Chiến lược kinh doanh:

Đối với nghiệp vụ kinh doanh bất động sản: Mở rộng lĩnh vực xây dựng kinh doanh bất động sản với các dự án có tiềm năng phát triển tại Khu liên hợp tỉnh Bình Dương do Becamex IDC làm chủ đầu tư. Đồng thời tiếp tục nghiên cứu các dự án mới có tiềm năng phát triển phù hợp với quy hoạch và tốc độ tăng trưởng của Bình Dương và các tỉnh lân cận.

Đối với nghiệp vụ thi công xây dựng: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thi công xây lắp với nhiệm vụ thiết kế và xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng do Công ty làm chủ đầu tư và nhận thầu. Trang bị thêm các máy móc thiết bị hiện đại dùng trong thi công nhà cao tầng để đảm bảo tiến độ thi công, chất lượng công trình và nâng cao thương hiệu **BCC Co.**

Đối với nghiệp vụ đầu tư hợp tác: Công ty BCC hoạt động như là nhà đầu tư độc lập hoặc hợp tác đầu tư. Nhiệm vụ của Công ty BCC trong lĩnh vực này là tìm kiếm các đối tác, các dự án khả thi có tiềm năng phát triển. Chức năng chính của Công ty BCC là tài trợ hoặc tìm tài trợ, tham gia thành lập và thực hiện các dự án. Về hình thức, Công ty BCC sẽ là chủ một phần hoặc toàn bộ dự án.

d. Phương châm hoạt động:

Công ty BCC luôn tập trung vào phục vụ khách hàng, cải tiến liên tục hệ thống quản trị chất lượng, áp dụng các công nghệ mới phù hợp để làm tăng chất lượng sản phẩm dịch vụ với chi phí thấp nhằm đem lại lợi ích cho khách hàng và cho Công ty. Thường xuyên tổ chức đào tạo chuyên ngành cho cán bộ nhân viên để đạt những kiến thức và kỹ năng đặc biệt phù hợp với quy mô phát triển của Công ty. Có chính sách cụ thể trong đãi ngộ các nhân tài cũng như đề bạt để thăng tiến những thành viên giỏi chuyên môn nghiệp vụ có đóng góp tích cực cho Công ty.

Thỏa mãn mọi nhu cầu của khách hàng, luôn đặt lợi ích khách hàng lên trên lợi ích Công ty, động viên nhân viên để đạt thành quả tốt nhằm phát triển vững chắc và có lợi cho Công ty cũng như đóng góp cho cộng đồng và xã hội.

Qua nhiều năm hoạt động, Công ty BCC từng bước trưởng thành và lớn mạnh, quá trình trưởng thành của Công ty được thể hiện qua rất nhiều công trình trọng điểm có sự đóng góp của Công ty, các dự án an sinh xã hội góp phần vào việc xây dựng Bình Dương trở thành trung tâm thu hút nhiều nhà đầu tư tiềm năng như: việc tham gia vào lĩnh vực đầu tư xây dựng các khu công nghiệp, khu dân cư, hệ thống giao thông đường bộ tại tỉnh nhà và kinh doanh bất động sản từ quy mô nhỏ đến quy mô lớn và ngày càng chứng tỏ là một trong những doanh nghiệp hàng đầu kinh doanh hiệu quả trong lĩnh vực đầu tư xây lắp và kinh doanh địa ốc tại Bình Dương được UBND Tỉnh Bình Dương khen tặng là đơn vị hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ nộp thuế từ khi thành lập cho đến nay.

1.2 Giới thiệu về công ty

- Tên Công ty **Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương**
- Tên tiếng Anh **BINH DUONG CONSTRUCTION AND CIVIL ENGINEERING JOINT STOCK COMPANY.**
- Tên viết tắt **BCC Co.**
- Biểu tượng công ty 
- Trụ sở chính Đường Lê Thị Trung khu phố 4, phường Phú Lợi, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại 0650.3 838 203 - 0650.3 838 205.
- Fax 0650.3 838 200 - 0650.3 838 202.
- Website www.bccco.com.vn
- Email info@bccco.com.vn
- Vốn điều lệ thực góp **98.720.000.000 đồng** (Chín mươi tám tỷ bảy trăm hai mươi triệu đồng chẵn).
- Giấy CNĐKKD Số 4603000039 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đăng ký lần đầu vào ngày 25 tháng 02 năm 2002, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 27 tháng 06 năm 2007.
- Quá trình tăng vốn điều lệ như sau:

Thời điểm	Vốn tăng thêm	Nguồn tăng	Vốn điều lệ
Khi thành lập Công ty cổ phần			7.000.000.000 đồng
Lần 2 năm 2003	3.000.000.000 đồng	Phát hành cổ phiếu phổ thông	10.000.000.000 đồng
Lần 3 năm 2005	10.000.000.000 đồng	Phát hành cổ phiếu phổ thông	20.000.000.000 đồng
Lần 4 năm 2006	8.000.000.000 đồng	Phát hành cổ phiếu phổ thông	28.000.000.000 đồng
Lần 5 năm 2007	70.720.000.000 đồng	Phát hành cổ phiếu phổ thông	98.720.000.000 đồng

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007 ngày 27/04/2007 Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương đã tăng vốn điều lệ từ 28 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng (vốn điều lệ thực góp đến thời điểm 31/12/2007 là 98.720.000.000 đồng). Theo quy định của Luật chứng khoán, đợt phát hành chứng khoán của Công ty BCC là đợt chào bán chứng

khoán ra công chúng và việc Công ty BCC thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng nhưng không đăng ký với UBCKNN là vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 9 Nghị định số 36/2007/NĐ-CP ngày 08/03/2007 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán. Chánh thanh tra UBCKNN đã có Quyết định số: 89/QĐ-TT ngày 05/09/2008 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với Công ty BCC với mức phạt tiền là 70.000.000 đồng

– Công ty đã thực hiện nghiêm túc Quyết định số: 89/QĐ-TT ngày 05/09/2008.

• Nơi mở tài khoản

Ngân hàng giao dịch	Số tài khoản	Ghi chú
Ngân hàng Đầu tư và phát triển Chi nhánh Bình Dương	650.10.00000.5313	VNĐ
Ngân hàng Ngoại thương Bình Dương	0281.000.815.042	VNĐ
Ngân hàng Á Châu Bình Dương	4079.1629	VNĐ
Ngân hàng VID Public Bình Dương	0602.000000808	VNĐ

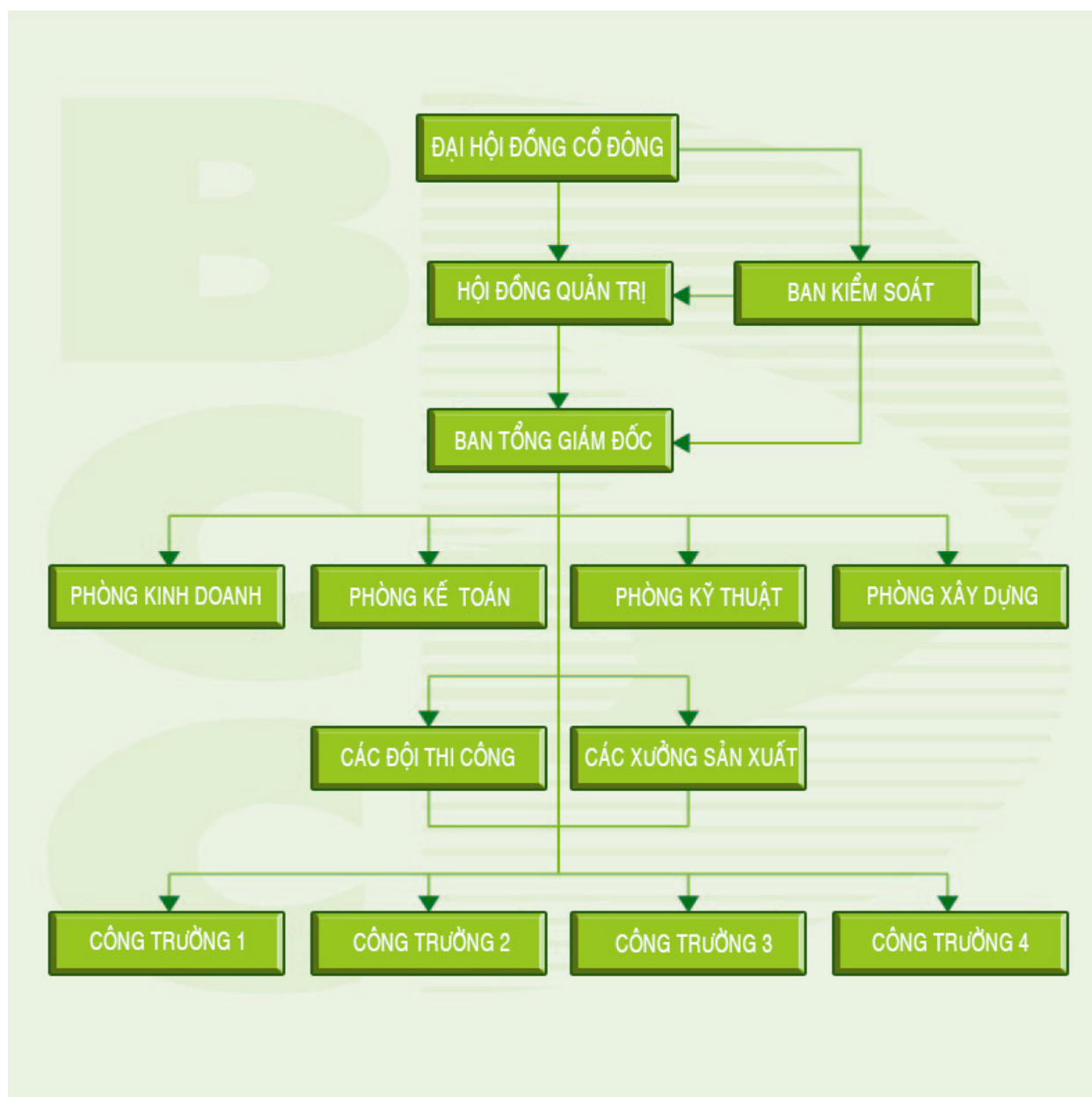
Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- San lấp mặt bằng.
- Thi công điện dân dụng và điện công nghiệp.
- Sản xuất và lắp đặt cấu kiện bằng thép, bê tông cốt thép đúc sẵn.
- Sản xuất vật liệu xây dựng.
- Kinh doanh vật liệu xây dựng và trang trí nội thất.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu dân cư và khu công nghiệp
- Cho thuê nhà xưởng, nhà ở, nhà văn phòng, kinh doanh bất động sản.
- Thi công công trình giao thông (cầu đường bộ).
- Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng, thiết kế các công trình dân dụng công nghiệp.
- Thiết kế quy hoạch chi tiết.
- Lập dự án đầu tư.

- Thiết kế kiến trúc công trình điện trung, hạ thế và biến áp từ 325 KV trở xuống.
- Thiết kế hệ thống điện chiếu sáng các công trình dân dụng và công nghiệp.
- Đầu tư tài chính.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty

Sơ đồ



▪ Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty quyết định những vấn đề quan trọng thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của

Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan. ĐHĐCĐ có các quyền sau:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua các báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, BKS và của các kiểm toán viên.
- Quyết định số lượng thành viên HĐQT.
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS và phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành.
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

▪ **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 3 thành viên với nhiệm kỳ không quá 5 năm, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ của BKS như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.
- Các quyền khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

▪ **Hội đồng quản trị:**

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty BCC. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ quy định. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty BCC.

▪ **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm (và miễn nhiệm), chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ

được giao. Phó Tổng giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ Tổng giám đốc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Tổng giám đốc có nhiệm vụ:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty.
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.
- Chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Chức năng các phòng ban

▪ Phòng kế toán:

- Kiểm tra chứng từ thu chi tài chính.
- Công tác kế toán tổng hợp; kế toán quản trị và kế toán chi tiết.
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản, vốn, tiền mặt, các loại chứng khoán và các tài sản khác của Công ty.
- Báo cáo đầy đủ chính xác quá trình kinh doanh, kết quả kinh doanh, phân chia kết quả kinh doanh đối với các cơ sở hợp tác kinh doanh, công ty thành viên.
- Phối hợp với cơ quan kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm để phục vụ cho Đại hội đồng cổ đông thường niên. Phối hợp và hỗ trợ Ban kiểm soát để thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty.
- Thực hiện đầy đủ chế độ về lao động, tiền lương và các khoản khác cho CBCNV.
- Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật, bảo mật số liệu kế toán tài chính theo quy định của Điều lệ Công ty.

- Phối hợp với các phòng chức năng lập báo cáo kế toán thống kê, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh để phục vụ cho việc tổng kết, lập kế hoạch hàng năm phục vụ tổng kết năm và Đại hội đồng cổ đông theo định kỳ.
- Quan hệ với các cơ quan quản lý tài chính, kho bạc, thuế, hải quan, ngân hàng, các tổ chức tài chính tín dụng khác để thực hiện các công việc và nghiệp vụ cần thiết liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Quản lý cổ phiếu, theo dõi tình hình thay đổi cổ đông.
- Kiểm tra kế toán tài chính các đơn vị thành viên trong Công ty.

▪ **Phòng kinh doanh:**

- Hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện công tác phát triển dự án, quản lý dự án theo mô hình quy trình quản lý dự án.
- Quản lý các công trình, dự án do công ty làm chủ đầu tư từ khâu lập hồ sơ xin đấu thầu, ký kết hợp đồng, tổ chức thi công đến nghiệm thu, hoàn thành, thanh lý hợp đồng.
- Lập kế hoạch tổng hợp, thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo đột xuất theo yêu cầu các ngành chức năng, phân tích tình hình hoạt động của Công ty hàng tháng hàng quý. Chịu trách nhiệm trước Ban Tổng giám đốc về việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.
- Tham gia soạn thảo, kiểm tra, đàm phán việc ký kết hợp đồng của Công ty với khách hàng. Phối hợp với các phòng có liên quan theo dõi kiểm tra tiến độ thực hiện – nghiệm thu và thanh lý hợp đồng theo quy định.
- Hỗ trợ cung cấp vật liệu xây dựng cho các dự án đầu tư xây dựng của Công ty được hoàn thành đúng tiến độ.

▪ **Phòng xây dựng:**

- Thực tiếp thi công các công trình do công ty nhận thầu bao gồm: xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, trang trí nội thất, xây dựng nhà cao tầng. Xây dựng các công trình giao thông, lắp đặt các công trình điện nước, lắp đặt hệ thống nhà xưởng tiền chế và gia công, lắp đặt sản phẩm cơ khí, cầu kiện kim loại, mộc xây dựng.
- Triển khai thi công các dự án kinh doanh bất động sản do công ty làm chủ đầu tư theo đúng tiến độ và đảm bảo kỹ thuật và chất lượng công trình.

▪ **Phòng kỹ thuật:**

- Quản lý các công trình do công ty nhận thầu (từ khâu lập hồ sơ xin đấu thầu, ký kết hợp đồng, tổ chức thi công đến nghiệm thu, hoàn thành, thanh lý hợp đồng). Trực tiếp giám sát các công trình đang thi công, thiết lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, sản phẩm của Công ty.
- Nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào thực tế thi công xây lắp công trình, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động.
- Quản lý kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng, an toàn bảo hộ lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ tất cả các công trình xây lắp và đầu tư của Công ty.
- Trực tiếp thiết kế, giám sát thiết kế các công trình của công ty, lập định mức thiết kế nội bộ.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; danh sách cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty BCC tại ngày 31/12/2008 (mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu)

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ trọng
1.	Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp)	230 Đại lộ Bình Dương, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	5.119.000	51,84%

Danh sách cổ đông sáng lập đến thời điểm 31/12/2008

Stt	Cổ đông sáng lập	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng
1	Vốn nhà nước: Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp) Đại diện Ông Đỗ Văn Minh	230 Đại lộ Bình Dương, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	4606000003	5.119.000	51,84%
2	Lê Tuấn Dĩ	Trường Trung học xây dựng số 7, đường Võ văn Ngân, Thủ Đức TP.HCM	280455063	110.000	1,11%
3	Nguyễn Thị Bửu	Khu 4 thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, Bình Dương	2801118253	33.900	0,34%
4	Hồ Minh Diễm Thúy	Khu 4 thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, Bình Dương	280617986	67.900	0,68%
5	Hồ Minh Diễm Kiều	Khu 4 thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, Bình Dương	280617987	22.600	0,23%

Stt	Cổ đông sáng lập	Địa chỉ	Số CMND/ ĐKKD	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng
6	Trần Thị Phết	54/9 Lê Thị Trung, khu phố 4, phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương	280229916	37.500	0,38%
7	Lê Thị Thanh Xuân	K1/Ã, tổ 13, phường Hiệp Thành, thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương	280007395	55.000	0,56%
8	Đoàn Thị Kiều Oanh	11/4 khu 1, ấp Hòa An, xã Định Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương	280658625	22.600	0,23%
9	Lê Thị Diệu Thanh	1/57 tổ 2, Khu phố 1, thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, Bình Dương	280776221	294.000	2,98%
	Tổng cộng			5.762.500	58,37%

Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương được thành lập kể từ ngày 25/02/2002 nên các quy định về hạn chế chuyển nhượng cổ phần đối với cổ đông sáng lập không còn hiệu lực.

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2008 (Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu)

Stt	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ trọng
	Cổ đông Nhà nước	1	5.119.000	51,85%
	HĐQT, BKS, BTGD, KTT	11	666.100	6,75%
	CBCNV	47	140.500	1,42%
	Cổ đông bên ngoài	173	3.946.400	39,98%
	5. Nhà đầu tư trong nước	172	3.557.900	36,04%
	6. Nhà đầu tư nước ngoài	1	388.500	3,94%
	Tổng cộng	232	9.872.000	100%

4. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.**

Danh sách công ty mẹ của Công ty BCC

Hiện tại Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp (Becamex IDC Corp) đang nắm giữ 51,84% vốn điều lệ của Công ty BCC.

Danh sách công ty con của Công ty BCC : Không có.

Những công ty mà BCC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối : Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Chiến lược phát triển kinh doanh

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương không những là một nhà thầu xây dựng có uy tín, có kinh nghiệm mà còn là chủ đầu tư của nhiều dự án xây dựng kinh doanh bất động sản lớn tại Bình Dương. Do đó, một mặt Công ty vẫn tiếp tục củng cố, phát triển ngành nghề truyền thống để trở thành một nhà thầu chuyên nghiệp, uy tín, kinh nghiệm, đủ khả năng nhận thầu các công trình lớn đòi hỏi kỹ thuật, chất lượng, mỹ thuật cao; mặt khác Công ty BCC còn là nhà đầu tư chuyên kinh doanh bất động sản và không dừng lại ở lĩnh vực đầu tư cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu đô thị mà sắp tới Công ty BCC sẽ triển khai các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, các dự án nhà cao tầng tại địa bàn tỉnh Bình Dương và các tỉnh lân cận để phát huy hết năng lực nâng cao thương hiệu **BCC Co** trên thương trường.
- Ngoài hai lĩnh vực trên, trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục củng cố, mở rộng và phát triển các lĩnh vực như: cho thuê mặt bằng, dịch vụ cho thuê nhà ở, nhà xưởng, đầu tư tài chính.
- Mục tiêu của Công ty là phát triển một cách mạnh mẽ và vững vàng trong hội nhập để khẳng định thương hiệu **BCC Co** trong thời đại toàn cầu.
- Với sự phát triển nhanh về ngành công nghiệp và dịch vụ của Tỉnh Bình Dương trong thời gian vừa qua sẽ hứa hẹn bước phát triển nhảy vọt trong thời gian tới với chủ trương quy hoạch và triển khai nhiều khu công nghiệp và đặc biệt là triển khai Khu liên hợp, Khu công nghiệp Mỹ Phước 1-2-3, Khu công nghiệp Bàu Bàng, Khu công nghiệp Nam Tân Uyên với tổng diện tích hơn 12.000 ha cho nên đây sẽ là thị trường phát triển ổn định và lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Trên cơ sở đó, Công ty đã đề ra [chiến lược phát triển kinh doanh](#) trong thời gian tới với những sản phẩm, dịch vụ chính sau:
 - Chuyên nghiệp hóa các hoạt động nhận thầu xây dựng, quản lý tài sản, quản lý tòa nhà thông qua việc chú trọng đến chất lượng sản phẩm dịch vụ, thỏa mãn thị hiếu của khách hàng, sử dụng các đơn vị thiết kế uy tín, tư vấn quốc tế.
 - Tăng cường việc sản xuất và cung cấp các mặt hàng thép kết cấu nhằm cung cấp kịp thời và đủ các chủng loại, đạt tiêu chuẩn chất lượng cho các công trình xây dựng của Công ty.
 - Tăng cường hoạt động kinh doanh bất động sản, tổ chức tiếp thị quảng cáo các sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên website của Công ty.
 - Mở rộng hoạt động trong lĩnh vực thi công xây lắp dân dụng và công nghiệp cũng như phát triển xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp, nhất là bổ sung mua sắm trang thiết bị để xây dựng nhà cao tầng.
 - Sử dụng triệt để lợi thế về nguồn lực tài chính, con người và kinh nghiệm để mở rộng đầu tư vào các dự án với tiêu chí: tập trung vào các khu trung tâm thương mại, các khu biệt thự cao cấp làm nơi nghỉ dưỡng kết hợp với cảnh quang thiên nhiên phong phú, các văn phòng cho

thuê, nhà ở, các căn hộ chung cư cao cấp...

5.2. Tổng quan về hoạt động kinh doanh của Công ty

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực sau:

- **Lĩnh vực đầu tư và kinh doanh địa ốc:** Hiện đang là lĩnh vực hoạt động được đánh giá là tiềm năng nhất và hứa hẹn sẽ mang lại hiệu quả cao cho Công ty. Trong thời gian vừa qua Công ty đã và đang thực hiện thành công nhiều dự án bất động sản lớn, xây dựng các khu đô thị mới cũng như: Trung tâm thương mại Mỹ Phước II, Trung tâm thương mại đô thị - dịch vụ Bàu Bàng, dự án Khu liên hợp Bình Dương... Trong tương lai, hướng đầu tư của Công ty sẽ được chọn lọc kỹ nhằm vào các phân khúc thị trường tiềm năng như liên doanh với các đối tác trong và ngoài nước xây dựng các căn hộ từ mức trung bình tới cao cấp trong tỉnh.
- **Lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, cấp thoát nước:** Đây là lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của Công ty BCC là các công trình xây dựng Công ty nhận thầu: Văn phòng khu liên hợp, công trình nhà xưởng Công ty TNHH SPG VINA, nhà xưởng APPLIED TECHNOLOGY PRECISION, nhà xưởng SEEBEBGER..... các công trình cấp thoát nước. Công ty BCC đã và đang triển khai xây dựng các dự án nhà cao tầng (cao ốc văn phòng và các khu chung cư cao cấp) nên luôn đòi hỏi yêu cầu cao về tiến độ xây dựng, biện pháp thi công đồng thời phải thỏa mãn về chất lượng công trình và thẩm mỹ đối với khách hàng. Với bề dày kinh nghiệm và năng lực thi công đã được chứng minh qua thực tế trong nhiều năm liền, chắc chắn trong thời gian tới Công ty sẽ là một nhà thầu xây dựng có sức cạnh tranh cao trên thương trường. Ngoài ra Công ty BCC sẽ triển khai các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp tại địa bàn tỉnh Bình Dương và các tỉnh lân cận để phát huy hết năng lực của Công ty.
- **Lĩnh vực hoạt động đầu tư:** Công ty tích cực tham gia đầu tư vào các tổ chức qua hình thức liên doanh hoặc tham gia góp vốn đối với các công ty có tiềm năng và kinh doanh hiệu quả cụ thể:

➤ Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản

- Đơn vị tham gia góp vốn cổ phần (là cổ đông sáng lập).
- Vốn điều lệ : 70 tỷ.
- Tỷ lệ tham gia : 2,86% vốn điều lệ tương đương 2 tỷ đồng.
- Ngành nghề kinh doanh : Chuyên kinh doanh bất động sản; môi giới mua bán bất động sản; kinh doanh các loại vật liệu xây dựng; đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư (thực hiện theo quy hoạch của tỉnh).
- Địa chỉ liên hệ : Lô ND28, đường DA1-2, khu tái định cư Mỹ Phước II, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Công ty đã đi vào hoạt động, trong năm 2007 và 2008 Công ty BCC thu về cổ tức lần lượt là 600 và 440 triệu đồng.

5.3. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

a. Doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm, dịch vụ

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2007		Năm 2008		9 tháng đầu /2009	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu thuần bán hàng hóa	1.272	0,56%	4.735	1,99%	75	0,01%
Doanh thu thuần hợp đồng xây dựng	158.704	70,24%	179.305	75,51%	193.991	99,99%
Doanh thu thuần bán bất động sản	65.973	29,20%	53.430	22,50%		
Cộng	225.949	100%	237.470	100%	194.066	100%

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Công ty)

Doanh thu thuần bán hàng hóa chủ yếu là các vật tư cung cấp ngoài tiền thi công xây dựng chủ yếu là vật tư dùng để trang bị hệ thống đèn chiếu sáng cho các công trình năm 2008 doanh thu thuần bán hàng hóa tăng 3.463 triệu đồng so với năm 2007 và tỷ trọng so với tổng doanh thu tăng 1,43%.

Doanh thu thuần về hợp đồng xây dựng năm 2008 đạt 179.305 triệu đồng chiếm tỷ trọng 75,51% so với doanh thu và tăng 5,27% so với năm 2007

Doanh thu thuần bán bất động sản năm 2008 chỉ đạt 53.430 triệu đồng chiếm tỷ trọng 22,5% so với doanh thu. Tuy nhiên nếu so với năm 2007 thì tỷ trọng này giảm 6,7% nguyên do thị trường bất động sản đóng băng trong năm ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như lợi nhuận trong năm 2008.

Trong 9 tháng đầu năm 2009 doanh thu Công ty chủ yếu là từ các hợp đồng xây dựng đã được ký kết thực hiện và bàn giao cho khách hàng, doanh thu bán bất động sản theo dự kiến sẽ phát sinh trong quý IV/2009.

b. Cơ cấu lợi nhuận qua các năm 2007, 2008 và 9 tháng đầu năm 2009

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2007		Năm 2008		9 tháng đầu /2009	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	32.510	97,22%	27.723	99,37%	26.307	91,85%
Lợi nhuận khác	931	2,78%	177	0,63%	2.334	8,15%
Tổng lợi nhuận trước thuế	33.441	100%	27.900	100%	28.641	100%

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Công ty)

Xét về cơ cấu lợi nhuận qua các năm điều rõ ràng nhận thấy là tỷ trọng lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính tăng đều qua các năm và đây là mục tiêu của Công ty trong cơ cấu lợi nhuận. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính nói lên hiệu quả thật sự trong hoạt động

của Công ty, mức độ bền vững cũng như chiến lược của Công ty trong giai đoạn hiện nay phù hợp với yêu cầu phát triển của thị trường và của ngành kinh tế.

Trong 9 tháng đầu năm 2009 lợi nhuận chủ yếu từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty và là chiến lược phát triển nhằm mang lại uy tín và thương hiệu của Công ty.

5.4. Nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào

- Đối với hoạt động kinh doanh địa ốc, do tính đặc thù của lĩnh vực sản xuất kinh doanh nên các yếu tố đầu vào chính của Công ty là các quỹ đất nằm trong dự án được quy hoạch, các cơ sở hạ tầng kỹ thuật và công trình xây dựng trên đất. Chi phí của những nguồn đầu vào này chủ yếu là tiền đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho người dân, chi phí xây dựng, chi phí hoa hồng môi giới, giá trị các hợp đồng ký kết với nhà thầu, đối tác về tư vấn và thi công các công trình xây dựng trong dự án. Các khoản tiền đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng được xác định dựa trên khung giá đất theo quy định của UBND Tỉnh nơi có dự án. Tuy nhiên các dự án kinh doanh bất động sản của Công ty BCC thường là các dự án của Công ty mẹ đã hoàn thành cơ sở hạ tầng và có quy hoạch chi tiết theo quy định của pháp luật chi phí về đất tương đối hợp lý và thời gian thực hiện dự án được rút ngắn hơn so với các chủ đầu tư khác.
- Chi phí xây dựng chịu nhiều ảnh hưởng bởi sự biến động giá cả vật liệu xây dựng như sắt, thép, xi măng. Trong năm 2007, 2008 do tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến đổi khó lường nên giá cả vật liệu xây dựng trên thị trường cũng biến động tăng đột biến ảnh hưởng rất nhiều đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thi công xây lắp. Những diễn biến của thị trường vật liệu xây dựng như trên nhanh chóng tác động đến giá cả nguyên liệu đầu vào, đẩy chi phí đầu tư xây dựng lên cao, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

5.5. Cơ cấu chi phí

- Công tác tài chính tại Công ty được quản lý chặt chẽ. Hàng tháng việc kiểm tra, kiểm soát tăng giảm các chi phí đã được xây dựng và thiết lập bởi kế toán trưởng dựa trên ngân sách chi phí đã được xây dựng, thiết lập hoàn chỉnh và thích hợp nhất để kịp thời phát hiện, tìm ra nguyên nhân và điều chỉnh ngay khi có chi phí tăng không hợp lệ. Bên cạnh đó công tác quản trị tài chính luôn phân tích và đánh giá sự ảnh hưởng của các loại chi phí. Hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc luôn được tăng cường, chủ động điều phối, luân chuyển trong kinh doanh nhằm mục đích tiết kiệm và tránh lãng phí vốn, hạn chế rủi ro và có thể đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn.
- Công tác quản lý chi phí tốt, chặt chẽ đã góp phần tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn, nâng cao tính cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành.

Tỷ trọng các khoản mục chi phí của Công ty BCC so với doanh thu thuần cung cấp hàng hóa và dịch vụ:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2007		Năm 2008		9 tháng đầu/2009	
		Giá trị	%/doanh thu	Giá trị	%/doanh thu	Giá trị	%/doanh thu
1	Giá vốn hàng bán	189.475	83,86%	209.080	88,04%	164.443	84,74%
2	Chi phí bán hàng						
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.635	2,49%	4.700	1,98%	3.726	1,92%
4	Chi phí tài chính	47	0,02%	137	0,06%	245	0,13%
5	Chi phí khác	50	0,02%	87	0,04%	50	0,02%
	Cộng	195.207	86,39%	214.004	90,12%	168.464	86,81%

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu 2009 của Công ty).

- Tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần của Công ty qua các năm biến đổi theo xu hướng giảm dần lần lượt qua các năm 2006 là 92,14%, năm 2007 là 86,39%. Tuy nhiên năm 2008 tỷ lệ này cũng khá cao trên 90% do các nguyên nhân chủ yếu sau:
 - Việc mở rộng xưởng gia công kết cấu thép giai đoạn 2 trong năm 2008 đã góp phần làm tăng chi phí.
 - Một số dự án đang trong quá trình đầu tư xây dựng nên phát sinh chi phí đầu tư.
 - Giá cả các yếu tố đầu vào của Công ty bao gồm chi phí xây dựng trong năm 2008 cũng tăng cao hơn các năm trước do tỷ lệ lạm phát của nền kinh tế tăng từ 12,63% năm 2007 lên 19,89% năm 2008. Sự tăng giá cả của các loại vật liệu xây dựng như xi măng, sắt thép... làm chi phí của các công trình xây dựng cũng tăng theo.
- Việc kiểm soát tốt chi phí quản lý doanh nghiệp trong tình hình kinh tế khó khăn năm 2008 đã góp phần mang lại hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Trong 9 tháng đầu năm 2009 rõ ràng nhận thấy tỷ lệ giá vốn hàng bán vẫn cao so với năm 2007 một phần do ảnh hưởng suy thoái kinh tế và khủng hoảng tài chính tiền tệ làm giá cả vật tư tăng cao đồng thời do cạnh tranh gay gắt nên giá trúng thầu đối với các công trình xây dựng tỷ lệ lãi không còn cao như những năm trước đây (tỷ lệ lãi chỉ từ 5-7% giá trị công trình).
- Trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục cắt giảm tối đa các chi phí, tăng năng suất lao động, tăng doanh thu trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh nhằm đạt hiệu quả kinh tế cao.

5.6. Trình độ công nghệ

- Trong quá trình hình thành và phát triển, Công ty luôn quan tâm đến việc đào tạo đội ngũ cán bộ thi công công trình có nhiều kinh nghiệm, có trình độ quản lý, tổ chức thi công, kỹ thuật thi công, ham thích học hỏi và tâm huyết với nghề. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa học,

hội thảo chuyên đề về các lĩnh vực thi công, quản lý chất lượng công trình, an toàn lao động... nhằm nâng cao kiến thức cho cán bộ công nhân viên. Trước khi thi công những công trình trọng điểm, công ty thường tổ chức hội thảo, góp ý cho các đơn vị thi công của mình để đề ra phương án, biện pháp tổ chức thi công hợp lý nhất, tối ưu nhất và đảm bảo hiệu quả kinh tế. Mặt khác Công ty luôn chú trọng đến việc áp dụng khoa học kỹ thuật mới, hiện đại vào trong điều hành, quản lý và thi công các công trình.

- Việc áp dụng các phương pháp thi công mới với công nghệ tiên tiến đã giúp công ty thi công các công trình đạt chất lượng cao và đa dạng.
- Các máy móc thiết bị dùng trong thi công xây dựng và dùng trong sản xuất gia công kết cấu là những thiết bị đồng bộ, hiện đại, đem lại năng suất và hiệu quả cao trong sản xuất và thi công. Tuy nhiên Công ty không ngừng trang bị thêm các máy móc, thiết bị chuyên dùng nhất là các thiết bị chuyên dùng trong thi công các công trình nhà cao tầng để đáp ứng nhu cầu dịch vụ cao ốc văn phòng cho thuê và các khu chung cư cao cấp. Nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và rút ngắn được tiến độ thi công, sớm đưa các công trình vào khai thác đem lại hiệu quả kinh tế cho đơn vị.
- Hoàn thiện công trình với nhiều chủng loại vật liệu hiện đại có quy trình thi công đảm bảo chất lượng và mỹ thuật công trình.

5.7. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

- Sản phẩm chính của Công ty là các công trình xây dựng, các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản, các sản phẩm gia công kết cấu thép, dịch vụ cho thuê nhà xưởng, nhà ở... do đó việc nghiên cứu phát triển sản phẩm mới của Công ty tập trung vào các điểm sau:
 - Với thế mạnh sẵn có, Công ty tiếp tục tham gia đấu thầu và thực hiện thi công các công trình dân dụng và công nghiệp như: Nhà xưởng, chung cư, các công trình cấp thoát nước, trụ sở làm việc, hạ tầng khu công nghiệp, khu du lịch...mà công ty đang có nhiều uy tín do các công trình Công ty thực hiện đã được chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, mỹ thuật. Công ty tiếp tục nghiên cứu và áp dụng những kỹ thuật thi công tiên tiến nhất nhằm giảm thời gian thi công, giảm chi phí sản xuất mà vẫn đảm bảo chất lượng công trình. Cùng với sự phát triển của cả nước, nhu cầu xây dựng các công trình công nghiệp các cao ốc văn phòng, các chung cư cao tầng sẽ tăng cao trong thời gian tới, Công ty cũng đã và đang chuẩn bị nhân lực, tài lực để tham gia thi công vào lĩnh vực này có nhiều tiềm năng và nhiều dự án đang được triển khai tại Bình Dương.
 - Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản, Công ty sẽ tập trung nghiên cứu trong khâu quy hoạch, thiết kế, thi công nhằm đưa ra nhiều loại sản phẩm nhà ở: chung cư cao cấp, biệt thự cao cấp, căn hộ với chất lượng tốt nhất, tiện nghi, sang trọng, an ninh, môi trường lành mạnh với diện tích khuôn viên, cây xanh lớn cùng với các khu dịch vụ phục vụ nhu cầu cuộc sống, giải trí của cư dân một cách tiện ích nhất; mở rộng đối tượng khách hàng

từ người có thu nhập thấp đến người có thu nhập cao.

- Đối với lĩnh vực gia công kết cấu thép, Công ty tăng cường và mở rộng xưởng gia công các mặt hàng kết cấu thép để cung cấp các sản phẩm đủ chủng loại, tiêu chuẩn phục vụ các công trình xây dựng do công ty nhận thầu và trực tiếp đầu tư. Tập trung nghiên cứu đầu tư các sản phẩm VLXD khác như bê tông dự ứng lực, kết cấu thép cường độ....

5.8. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

- Về quản lý chất lượng công trình: duy trì theo hướng phát triển với chất lượng sản phẩm được đặt lên hàng đầu, cung cấp cho khách hàng những sản phẩm có chất lượng tốt, tạo uy tín cho khách hàng. Thực hiện xây dựng theo quy hoạch, thực hiện giám sát, kiểm tra và nghiệm thu theo đúng quy phạm, đảm bảo chất lượng nhà ở, công trình. Do những biện pháp quản lý nghiêm ngặt và chủ động trong việc đảm bảo vật liệu đầy đủ kịp thời đến tận công trình (do các nhà cung cấp uy tín và lâu năm) với việc tổ chức giám sát của chủ đầu tư và tư vấn giám sát, từ đó tất cả các công trình đều thi công đúng tiến độ, đúng chất lượng, đúng thiết kế. Điều đó đã chứng minh các dự án khu dân cư và các công trình xây dựng công nghiệp đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.
- Về nghiệm thu công trình: trong quá trình thi công, ngoài Ban chỉ huy công trình luôn túc trực chỉ đạo Công ty còn mời kỹ sư của đơn vị giám sát tiến hành trực tiếp giám sát tại hiện trường, nghiệm thu từng bộ phận, từng hạng mục và nghiệm thu hồ sơ hoàn công công trình. Sau khi nghiệm thu sơ bộ được thông qua, chủ đầu tư, đơn vị giám sát và nhà thầu cùng tiến hành nghiệm thu. Sau khi nghiệm thu đạt yêu cầu sẽ mời các ban ngành liên quan của Nhà nước tiến hành nghiệm thu hoàn công, toàn bộ công trình chỉ được bàn giao sau khi nghiệm thu đạt yêu cầu.

5.9. Hoạt động Marketing

- Thương hiệu **BCC Co** được xây dựng trên nền tảng chất lượng, uy tín và tính thẩm mỹ cao trong từng dự án đầu tư mà Công ty đã thực hiện. Những cam kết về chất lượng sản phẩm và lợi ích thực tế từng mỗi công trình do Công ty làm chủ đầu tư hoặc đã thi công là công cụ tiếp thị hữu hiệu nhất đến khách hàng và các đối tác của Công ty.
- Sản phẩm và chính sách về giá cả, phương thức thanh toán: Công ty luôn chú trọng vào việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm để mang đến cho khách hàng những sản phẩm có chất lượng cao, giá cả hợp lý và phương thức thanh toán linh hoạt đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho mọi đối tượng khách hàng.
- Hệ thống phân phối: Các sản phẩm gia công kết cấu thép sẽ được phân phối trực tiếp cho các công trình và tại nơi sản xuất khi có yêu cầu của khách hàng từ xưởng sản xuất của Công ty. Đối với kinh doanh bất động sản Công ty phân phối trực tiếp tại văn phòng Công ty và các tổ chức môi giới bất động sản. Thông qua việc phân phối này, khách hàng sẽ nhận được sự hỗ trợ

trực tiếp trong việc tư vấn về kỹ thuật, pháp lý của các sản phẩm Công ty, về các chính sách khuyến mãi, hậu mãi do vậy mà hầu hết các sản phẩm của Công ty đều đến trực tiếp tới người tiêu dùng.

- Hiện tại Công ty BCC có tổ phụ trách về Marketing và hoạt động Marketing vẫn được duy trì và là bộ phận không thể tách rời của phòng kinh doanh. Công ty BCC cũng chú trọng đến vấn đề quảng cáo, quảng bá thương hiệu hình ảnh của **BCC Co** qua báo chí, Website..

5.10. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương đang trên con đường củng cố thương hiệu **BCC.Co** cho lĩnh vực hoạt động thi công xây lắp và kinh doanh bất động sản. Từng bước hình thành một Công ty mạnh trong lĩnh vực thi công xây lắp và phân phối các sản phẩm bất động sản trong phạm vi cả nước.

5.11. Các hợp đồng lớn đã được ký kết và đang được thực hiện

a. Hợp đồng đầu ra thực hiện trong năm 2008

Stt	Hợp đồng	Giá trị (đồng)	Đối tác	Thực hiện
1	16/2008/HĐXD	37.026.000.000	Công ty TNHH SPG VINA	XD NX SPG VINA
2	30/2008/HĐXD	5.468.060.000	Becamex IDC Corp	XD văn phòng KLH
3	10/2008/HĐXD	7.809.698.351	Công ty TNHH Appiled Technology Precision	XD NX Appiled Technology Precision
4	41/HĐXD/2007	13.707.962.400	Công ty TNHH DJM	Xây dựng nhà xưởng DJM
5	42/HĐXD/2007	13.266.339.900	Công ty TNHH DJS	Xây dựng nhà xưởng DJS
6	40/HĐXD/2007	19.714.028.400	Công ty TNHH DJV	Xây dựng nhà xưởng DJV
7	01/HĐXD/2008	7.810.110.000	Cty TNHH Seeberger VN	Xây dựng nhà xưởng
8	24/HĐXD/2008	27.975.337.000	Becamex IDC Corp	Khu nhà ở CN
9	364/HĐXD/2008	27.536.153.000	Becamex IDC Corp	Đài cọc, tầng hầm phần khung Block H

b. Hợp đồng đầu vào

Stt	Hợp đồng	Giá trị (đồng)	Đối tác	Thực hiện
1	49/H ĐXD-QV/08	3.205.922.214	Cty TNHH Quốc Việt	Hệ thống cấp nguồn, chiếu sáng
2	160/08/KHKD	6.603.300.000	Cty CP bê tông 620 Châu Thới	Cọc bê tông cốt thép cầu vòm đai 4
3	19/H ĐKT-QV/08	3.108.986.667	Cty TNHH Quốc Việt	Hệ thống cấp nguồn, chiếu sáng DJV
4	202/HĐ/2008	1.048.320.000	Cty TNHH XD Phúc Cường	Khoan cọc nhồi
5	139/HĐKT/DT	1.394.804.880	Cty TNHH Dũng Tiến	Mua cầu thép
6	HC0809 001/HĐKT	1.069.946.856	Cty TNHH SX Tủ Bảng Điện Việt Hưng	Tủ điện điều khiển

c. Các công trình thi công và các dự án bất động sản Công ty đã, đang và sẽ thực hiện

Các công trình thi công tiêu biểu năm 2008

Công trình : Nhà xưởng SPG VINA



+ Vị trí: Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

+ Quy mô dự án : 30.667 m². trong đó

- ❖ Nhà xưởng : 6.480 m²
- ❖ Nhà văn phòng : 2.592m²
- ❖ Nhà xe : 492 m²
- ❖ Căn tin : 450 m²
- ❖ Công trình phụ : 323 m²

+ Giá trị thi công : 37.026.000.000 đồng.

+ Thời gian khởi công : Tháng 09/2008

+ Thời gian hoàn thành : Tháng 03/2009

+ Chủ đầu tư : Công ty TNHH SPG VINA.

+ Đơn vị thiết kế& thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

Công trình : Nhà xưởng APPLIED TECHNOLOGY PRECISION



+ Vị trí: Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

+ Quy mô dự án : 10.000 m². trong đó

- ❖ Nhà xưởng : 5.670 m²
- ❖ Nhà văn phòng : 296 m²
- ❖ Nhà xe, nhà bảo vệ : 164 m²
- ❖ Căn tin : 200 m²
- ❖ Hồ nước ngầm : 60 m²

+ Giá trị thi công : 7.809.698.351 đồng.

+ Thời gian khởi công : Tháng 06/2008

+ Thời gian hoàn thành : Tháng 12/2008

+ Chủ đầu tư : Công ty TNHH APPLIED TECHNOLOGY PRECISION.

+ Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

+ Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

Công trình : Nhà xưởng Công ty TNHH Seeberger Việt Nam



- + Vị trí: Khu công nghiệp Mỹ Phước 1, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- + Qui mô dự án : 10.031 m². trong đó
 - ❖ Nhà xưởng : 1.500 m²
 - ❖ Nhà văn phòng : 420 m²
 - ❖ Nhà xe, nhà bảo vệ: 189 m²
 - ❖ Căn tin : 208 m²
 - ❖ Nhà vệ sinh : 56 m²
 - ❖ Hồ nước ngầm : 120 m²
- + Giá trị thi công : 7.810.100.000 đồng.
- + Thời gian khởi công : Tháng 01/2008
- + Thời gian hoàn thành : Tháng 07/2008
- + Chủ đầu tư : Công ty TNHH Seeberger Việt Nam.
- + Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng DJV



- + Vị trí: khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- + Qui mô dự án : 26.618 m². trong đó
 - ❖ Nhà xưởng : 3.937.5 m²
 - ❖ Nhà văn phòng : 1.179.5 m²
 - ❖ Nhà nghỉ : 924 m²
 - ❖ Nhà xe, nhà bảo vệ: 180 m²
 - ❖ Căn tin : 168 m²

❖ Nhà vệ sinh	:	296 m ²
❖ Hồ nước ngầm	:	150 m ²
+ Giá trị thi công	:	19.714.028.400 đồng.
+ Thời gian khởi công	:	Tháng 12/2007
+ Thời gian hoàn thành	:	Tháng 07/2008
+ Chủ đầu tư	:	Công ty TNHH DJV.
+ Đơn vị thiết kế	:	Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
+ Đơn vị thi công	:	Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng DJM



+ Vị trí: khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

+ Quy mô dự án : 13.309 m². trong đó

❖ Nhà xưởng	:	2.371.5 m ²
❖ Nhà văn phòng	:	616 m ²
❖ Nhà nghỉ	:	330 m ²
❖ Nhà xe	:	100 m ²
❖ Căn tin	:	70 m ²
❖ Nhà vệ sinh	:	94 m ²
❖ Nhà bảo vệ	:	21 m ²
❖ Hồ nước ngầm	:	150 m ²
+ Giá trị thi công	:	13.707.692.400 đồng.
+ Thời gian khởi công	:	Tháng 12/2007
+ Thời gian hoàn thành	:	Tháng 07/2008

- + Chủ đầu tư : Công ty TNHH DJM.
- + Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng DJS



+ Vị trí: khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

+ Quy mô dự án : 13.309 m². trong đó

- ❖ Nhà xưởng : 2.146 m²
- ❖ Nhà văn phòng : 360 m²
- ❖ Nhà nghỉ : 300 m²
- ❖ Nhà xe : 100 m²
- ❖ Căn tin : 200 m²
- ❖ Nhà vệ sinh : 74 m²
- ❖ Nhà bảo vệ : 21 m²
- ❖ Hồ nước ngầm : 150 m²

+ Giá trị thi công : 13.266.339.900 đồng.

+ Thời gian khởi công : Tháng 12/2007

+ Thời gian hoàn thành : Tháng 07/2008

+ Chủ đầu tư : Công ty TNHH DJS.

+ Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

+ Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng ECS – ELECTRONICS VIỆT NAM



+ Vị trí: Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

+ Quy mô dự án : 9.900 m². trong đó

- ❖ Nhà xưởng : 2.406 m²
- ❖ Nhà văn phòng : 602 m²
- ❖ Nhà nghỉ : 310 m²
- ❖ Nhà xe : 406 m²
- ❖ Nhà vệ sinh : 193 m²
- ❖ Nhà bảo vệ : 24 m²
- ❖ Hồ nước ngầm : 120 m²

+ Giá trị thi công : 10.850.000.000 đồng.

+ Thời gian khởi công : Tháng 04/2007

+ Thời gian hoàn thành : Tháng 10/2007

+ Chủ đầu tư : Công ty TNHH ECS – Electronics Việt Nam.

+ Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

+ Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng IMG HJELLEGJERDE (VIỆT NAM)



+ Vị trí: Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

+ Quy mô dự án : 19.950 m². trong đó

- ❖ Nhà xưởng : 12.112 m²
- ❖ Nhà văn phòng : 550 m²
- ❖ Nhà xe : 355 m²
- ❖ Căn tin : 477 m²
- ❖ Nhà vệ sinh : 90 m²
- ❖ Nhà bảo vệ : 30 m²
- ❖ Hồ nước ngầm : 250 m²

+ Giá trị thi công : 19.700.000.000 đồng.

+ Thời gian khởi công : Tháng 03/2007

+ Thời gian hoàn thành : Tháng 09/2007

+ Chủ đầu tư : Công ty TNHH IMG HJELLEGJERDE (VIỆT NAM).

+ Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

+ Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Công trình Trung tâm thương mại khu liên hợp



- + Qui mô dự án : 4.770 m².
- + Giá trị thi công : 7.659.000.000 đồng.
- + Thời gian khởi công : Tháng 03/2007
- + Thời gian hoàn thành : Tháng 08/2007
- + Chủ đầu tư : Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex IDC Corp.
- + Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng SOULGEAR VINA



- + Vị trí: Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- + Qui mô dự án : 21.800 m². trong đó
 - ❖ Nhà xưởng : 9.684 m²
 - ❖ Nhà văn phòng : 1.540 m²
 - ❖ Nhà nghỉ : 511 m²
 - ❖ Nhà xe : 255 m²
 - ❖ Căn tin : 1.080 m²
 - ❖ Nhà vệ sinh : 378 m²
 - ❖ Nhà bảo vệ : 43 m²
 - ❖ Hồ nước ngầm : 230 m²
- + Giá trị thi công : 21.100.000.000 đồng.
- + Thời gian khởi công : Tháng 07/2006
- + Thời gian hoàn thành : Tháng 02/2007
- + Chủ đầu tư : Công ty TNHH SOULGEAR VINA
- + Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng YOKOHAMA TYRE VIỆT NAM



- + Vị trí: Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương
- + Qui mô dự án : 29.875 m². trong đó
 - ❖ Nhà xưởng : 12.084 m²

❖ Nhà văn phòng	:	1.038 m ²
❖ Nhà xe	:	172 m ²
❖ Căn tin	:	208 m ²
❖ Nhà vệ sinh	:	56 m ²
❖ Nhà bảo vệ	:	18 m ²
❖ Hồ nước ngầm	:	120 m ²
+ Giá trị thi công	:	22.338.560.000 đồng.
+ Thời gian khởi công	:	Tháng 10/2006
+ Thời gian hoàn thành	:	Tháng 05/2007
+ Chủ đầu tư	:	Công ty TNHH YOKOHAMA TYRE VIỆT NAM
+ Đơn vị thiết kế	:	Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
+ Đơn vị thi công	:	Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Công trình : Nhà xưởng NOVA VIỆT NAM



+ Vị trí:	Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương	
+ Quy mô dự án	:	40.000 m ² . trong đó
❖ Nhà xưởng	:	11.551 m ²
❖ Nhà văn phòng	:	2.160 m ²
❖ Nhà kho	:	336 m ²
❖ Nhà xe	:	150 m ²
❖ Nhà điện	:	72 m ²
❖ Nhà vệ sinh	:	74 m ²

- ❖ Nhà bảo vệ : 31 m²
- ❖ Hồ nước ngầm : 150 m²
- + Giá trị thi công : 22.450.000.000 đồng.
- + Thời gian khởi công : Tháng 04/2005
- + Thời gian hoàn thành : Tháng 11/2005
- + Chủ đầu tư : Công ty TNHH NOVA VIỆT NAM
- + Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Dự án kinh doanh bất động sản do công ty đầu tư

Dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ Mỹ Phước II (RICH LAND)



- + Vị trí: Thị trấn Mỹ Phước, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- + Qui mô dự án : 74.243 m². trong đó
 - ❖ Nhà Phố liên kế : 160 căn
 - ❖ Biệt thự : 56 căn
- + Tổng vốn đầu tư : 245 tỷ đồng.
- + Thời gian khởi công : Tháng 10/2006
- + Thời gian hoàn thành : Tháng 12/2008
- + Chủ đầu tư : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương
- + Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Các hợp đồng thi công năm 2009

Stt	Hợp đồng	Giá trị (đồng)	Đối tác	Thực hiện xây dựng
1	01/2009/HĐXD	420.862.786	Công ty TNHH S&J VN	Trạm điện
2	02/2009/HĐXD	15.773.727.139	Cty TNHH NSE Engineering	Nhà xưởng
3	03/2009/HĐXD	7.409.479.000	Becamex IDC Corp	Lao dầm cầu VĐ4
4	05/2009/HĐXD	13.414.516.000	Becamex IDC Corp	Lao dầm cầu VĐ4
5	06/2009/HĐXD	821.687.817	Công ty TNHH CN Thời trang VN	Thi công văn phòng
6	07/2009/HĐXD	922.599.000	Becamex IDC Corp	Chợ Hòa Lợi
7	08/2009/HĐXD	922.599.000	Becamex IDC Corp	Chợ Phú Chánh C
8	127/2009/HĐXD	40.300.000.000	Becamex IDC Corp	Khoan cọc nhồi đại trà Becamex Sunrise
9	137/2009/HĐXD	26.881.200.000	Becamex IDC Corp	Đài cọc, sàn hầm, tường hầm Becamex Tower

Các công trình trọng điểm năm 2009

Công trình : Nhà xưởng NSE ENGINEERING

- + Vị trí: Khu công nghiệp Bàu Bàng, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- + Qui mô dự án : 9.990 m². trong đó
 - ❖ Nhà xưởng : 2.250 m²
 - ❖ Nhà văn phòng : 445,5 m²
 - ❖ Nhà nghỉ : 298,8 m²

❖ Nhà xe	: 132 m ²
❖ Căn tin	: 90 m ²
❖ Nhà bảo vệ	: 14 m ²
❖ Hồ nước ngầm	: 120 m ²
+ Giá trị thi công	: 902,000 usd.
+ Thời gian khởi công	: Tháng 03/2009
+ Thời gian hoàn thành	: Tháng 08/2009
+ Chủ đầu tư	: Công ty TNHH NSE ENGINEERING
+ Đơn vị thiết kế	: Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
+ Đơn vị thi công	: Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương



DỰ ÁN BECAMEX CITY CENTER

Khu Trung tâm đô thị Becamex nằm ở góc phía Bắc của ngã tư Đại lộ Bình Dương và đường 30-4 tại phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

+ Quy mô dự án : 61.223 m², trong đó bao gồm các hạn mục:

- ❖ Cao ốc văn phòng Becamex tower
- ❖ Tổ hợp căn hộ cao cấp SUNRISE
- ❖ Căn hộ cao cấp New Horizon
- ❖ Nhà phố thương mại- dịch vụ & căn hộ cao cấp New star
- ❖ Cao ốc văn phòng và khách sạn 5 sao- Galary

+ Chủ đầu tư: Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp (BECAMEX IDC CORP)

+ Thời gian khởi công: năm 2009

+ Thời gian dự kiến hoàn thành: năm 2015



Tổ hợp căn hộ cao cấp Sunrise



Tổ hợp căn hộ Sunrise gồm 4 block A,B,C và D cao từ 15 đến 21 tầng.

- Tổng diện tích sàn là 58.000 m² .
- Vốn đầu tư dự kiến là 314 tỷ đồng.

- Thời gian hoàn thành trong vòng 3 năm.
- Tổng diện tích sàn kinh doanh là 37.000 m², gồm 540 căn hộ có diện tích từ 50 m² đến 90 m².
Các toà nhà được thiết kế với trang thiết bị hiện đại, tiện nghi và an toàn.

Ngày 22/04/2009 Công ty đã tiến hành khởi công xây dựng tổ hợp căn hộ Sunrise, theo kế hoạch năm 2009 sẽ triển khai xây dựng toàn bộ phần cọc và tầng hầm của 4 block A,B,C và D và xây dựng hoàn chỉnh 2 block C và D năm 2010

- + Chủ đầu tư : Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp (BECAMEX IDC CORP)
- + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Cao ốc văn phòng Becamex Tower



Tòa nhà văn phòng Becamex Tower cao 23 tầng và một tầng hầm để xe.

- Tổng diện tích sàn là 50.000 m². Tổng diện tích sàn kinh doanh là 30.000 m²
- Tổng chi phí đầu tư xây dựng dự kiến: 426 tỷ đồng

- Tổng chi phí đầu tư xây dựng dự kiến năm 2009: 91,7 tỷ đồng
- Ngày 25/12/2008 Công ty đã khởi công, dự kiến công trình hoàn thành cuối năm 2010.
 - + Chủ đầu tư : Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp (BECAMEX IDC CORP)
 - + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Căn hộ cao cấp New Horizon cao 16 tầng



Căn hộ cao cấp New Horizon cao 16 tầng

- Tổng diện tích sàn là 13.000 m².
- Vốn đầu tư dự kiến là 91 tỷ đồng.
- Thời gian hoàn thành: tháng 02/2010.
 - + Chủ đầu tư : Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp (BECAMEX IDC CORP)
 - + Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

Dự án kinh doanh bất động sản do công ty đầu tư năm 2009

Dự án phố thương mại và thành phố mới Bình Dương

Mẫu thiết kế 1



Mẫu thiết kế 2



Mẫu thiết kế 3



+ Địa điểm : Thành phố mới, tỉnh Bình Dương

+ Qui mô dự án : 33.867m². bao gồm 04 block nhà A , B , C ,D

❖ Nhà Phố liên kế : 168 căn

❖ Cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh

+ Tổng vốn đầu tư : 691 tỷ đồng.

+ Thời gian khởi công : Tháng 06/2009

+ Thời gian hoàn thành dự kiến : Tháng 01/2011

+ Chủ đầu tư : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

+ Đơn vị thiết kế : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

+ Đơn vị thi công : Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh công ty trong 2 năm gần nhất

- Kết quả hoạt động kinh doanh 2007, 2008 và 9 tháng đầu năm 2009 của Công ty BCC

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	9 tháng đầu 2009
1	Tổng giá trị tài sản	200.763.905	170.138.525	234.393.088
2	Doanh thu thuần. Trong đó:	225.949.146	237.470.389	194.066.294
	- Doanh thu thuần bán hàng	1.271.768	4.734.564	75.368
	- Doanh thu thuần từ hợp đồng xây dựng	158.704.769	179.305.128	193.990.926

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	9 tháng đầu 2009
	- Doanh thu thuần kinh doanh bất động sản	65.972.609	53.430.697	-
3	Lợi nhuận gộp	36.473.692	28.390.819	29.622.764
4	Lợi nhuận hoạt động tài chính	1.670.997	4.032.706	410.928
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	32.510.084	27.722.882	26.307.867
6	Lợi nhuận khác	931.055	177.037	2.333.615
7	Lợi nhuận trước thuế	33.441.138	27.899.919	28.641.482
8	Lợi nhuận sau thuế	24.245.620	20.919.022	23.639.723
9	Lợi nhuận chưa phân phối	25.649.078	13.762.334	25.437.941
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.359 đồng	2.119 đồng	2.395 đồng
11	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/VĐL	30%	20%	-
12	Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu/VĐL		-	-

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 của Công ty)

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Tổng giá trị tài sản của Công ty BCC năm 2008 giảm 30,6 tỷ đồng so với năm 2007. Trong đó tài sản lưu động giảm 43,3 tỷ đồng, tài sản dài hạn tăng 12,7 tỷ đồng. Tài sản lưu động giảm chủ yếu là dùng tiền mặt để thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2008 cho cổ đông 12%, thanh toán các khoản nợ ngân sách Nhà nước theo luật định (tiền mặt và tiền gửi ngân hàng giảm 81,7 tỷ đồng so với đầu năm 2007). Hàng tồn kho tăng 29 tỷ đồng và các khoản phải thu ngắn hạn tăng 8,9 tỷ đồng. Trong năm 2008 Công ty BCC đã bàn giao và hạch toán doanh thu nhiều công trình đã thực hiện từ năm 2007 do vậy khoản người mua ứng tiền trước giảm 16,6 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2007.

Doanh thu năm 2008 tăng 5% so với năm 2007 (tăng 11,5 tỷ đồng) là một cố gắng rất lớn trong tình hình khó khăn đối với ngành xây dựng trong năm 2008. Doanh thu hoạt động từ hoạt động thi công xây dựng vẫn là chủ lực với đóng góp 75,5% trên doanh thu và doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản cũng chiếm tỷ lệ cao 22,5% nhưng so với năm 2007 vẫn giảm 6,7% là do hoạt động kinh doanh bất động sản trong năm 2008 gặp nhiều bất lợi do thị trường đóng băng.

Doanh thu năm 2008 mặc dù vẫn tăng so với năm 2007 nhưng lợi nhuận gộp năm 2008 giảm nhiều so với năm 2007 (giảm khoản 8 tỷ đồng so với năm 2007) do chi phí tăng cao (giá cả vật tư hàng hóa như : xi măng, sắt thép, nhân công...tăng cao) đồng thời kinh doanh trong giai đoạn cạnh tranh về giá thầu xây dựng cho nên ảnh hưởng rất lớn đến kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2008 giảm so với năm 2007, lợi nhuận sau thuế 2008 là 20.919.021.919 đồng so với năm 2007 là 24.245.619.564 đồng.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu qua các năm: 2006 là 3.621 đồng/cổ phiếu, năm 2007 là 4.359 đồng/cổ phiếu và năm 2008 là 2.119 đồng/cổ phiếu. Lãi cơ bản có chiều hướng tăng qua các năm

tuy nhiên do tình hình kinh tế không thuận lợi trong năm 2008 ảnh hưởng đến hầu hết các doanh nghiệp kiến lãi cơ bản trên cổ phiếu không cao trong năm 2008.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Vị thế của công ty trong ngành

Quy mô tài sản, vốn, doanh thu và lợi nhuận của Công ty BCC so với các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

S T T	Hạng mục	CT CP XD& KD Địa ốc Hòa Bình (HBC)	CT CP XD& GT Bình Dương	CT CP Xây dựng Số 5 (SC5)	CT CP KD & PT Bình Dương
1.	Tổng tài sản	1.225.520	170.139	1.214.501	860.526
2.	Vốn điều lệ	151.195	98.720	103.200	100.000
3.	Vốn chủ sở hữu	540.027	117.091	179.565	142.097
4.	Doanh thu thuần	693.247	237.470	824.506	524.110
5.	Lợi nhuận từ hoạt động KD	16.200	27.723	33.487	45.223
6.	Lợi nhuận trước thuế	15.251	27.900	40.663	73.727
7.	Lợi nhuận thuần	12.542	20.919	34.905	52.860
8.	Lợi nhuận thuần/Vốn điều lệ	8,30%	21,19%	33,03%	52,86%
9.	Lợi nhuận thuần/Vốn chủ sở hữu	2,32%	17,86%	19,44%	37,20%

(Nguồn: báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2008 của các đơn vị trên website SGD Chứng Khoán và báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty TDC và Công ty BCC).

Như vậy nhìn bảng so sánh trên, về tổng tài sản, vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu của Công ty BCC đều nhỏ hơn các công ty kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp và bất động sản. Tuy nhiên xét về hiệu quả hoạt động thì chỉ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu, lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ của Công ty BCC rõ ràng là đạt kết quả khả quan nhất là trong giai đoạn tình hình kinh tế tài chính khó khăn thời gian qua.

Triển vọng phát triển của ngành

- Theo Tổng cục thống kê năm 2008 kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 62,7 tỷ USD, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 80,7 tỷ USD, nhập siêu 18 tỷ USD tăng 26,8% so với mức nhập siêu năm 2007 và bằng 28,8% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. GDP năm 2008 theo giá so sánh 1994 đạt 489,8 nghìn tỷ đồng tăng 6,18% so với năm 2007, trong đó khu vực nông nghiệp và thủy sản tăng 4,07%, công nghiệp và xây dựng tăng 6,11%, dịch vụ tăng 7,18%.
- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2009 ước tính tăng 3,1% so với cùng kỳ năm 2008, bao gồm khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 0,4%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 1,5%; khu vực dịch vụ tăng 5,4%.

- Trên cơ sở kết quả đã đạt được trong quý I/2009 và tính tới những thuận lợi, khó khăn của nền kinh tế từ nay đến cuối năm, có thể dự báo một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội chủ yếu cả năm 2009 như sau: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 4,8 - 5,6%; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 4,6 - 6,1%; giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 2,5 - 4,5%; tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá thực tế tăng 15 - 18%; kim ngạch hàng hoá xuất khẩu đạt 56 - 58 tỷ USD; kim ngạch hàng hoá nhập khẩu đạt 63- 65 tỷ USD. (nguồn: báo cáo của tổng cục thống kê)
- Thị trường bất động sản: năm 2008 tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 6,13%, đầu tư nước ngoài tăng mạnh vào Việt Nam theo số liệu thống kê của Bộ kế hoạch và đầu tư được công bố tính đến 19/12/2008 cả nước đã thu hút được 64,011 tỷ USD vốn đầu tư đăng ký bao gồm cả cấp mới và tăng vốn tăng 199% so với năm 2007. Trong đó có rất nhiều dự án phát triển cơ sở hạ tầng và kinh doanh bất động sản hứa hẹn sẽ tạo động lực rất lớn để thị trường bất động sản hồi phục và phát triển trong giai đoạn sớm nhất.
- 4 tháng đầu năm 2009 chỉ số giá tiêu dùng so với tháng 12 năm 2008 tăng 1,68%, Chúng ta có thể nhận định trong tương lai khi lạm phát được kiểm soát thì mức độ tăng trưởng kinh tế đặt ra từ 4,8% - 5,6%/năm của Việt Nam theo các nhà phân tích đánh giá sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay và tiếp tục phát triển. Như vậy, có thể nói sự phát triển lạc quan của nền kinh tế Việt Nam sẽ có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của ngành xây dựng: kinh doanh vật liệu xây dựng, kinh doanh bất động sản, nhà ở, văn phòng cho thuê... nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương nói riêng.
- Một nguyên nhân quan trọng nữa để thị trường bất động sản sẽ ấm lên là thực tế hiện nay nhu cầu về bất động sản vẫn tăng, thị trường còn nhiều tiềm năng phát triển nhưng nguồn cung lại hạn chế, nhất là đối với căn hộ cho người có thu nhập trung bình và thấp, các trung tâm mua sắm, các đô thị mới theo mô hình Phú Mỹ Hưng. Bên cạnh đó các tổ chức tín dụng đang tích cực dành những chương trình ưu đãi về thời hạn cũng như lãi suất cho nhu cầu vay mua nhà của khách hàng.
- Mặt khác, hiện có khoảng 100.000 Việt kiều có nhu cầu gởi tiền về mua nhà và sở hữu nhà trong nước. Vì vậy, khi các quy định cho Việt kiều và người nước ngoài mua nhà đất trong nước được nới lỏng hơn thì thị trường bất động sản tại Việt Nam sẽ lại càng được kích cầu mạnh hơn.

Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước.

- Về hoạt động kinh doanh bất động sản: Như nhiều chuyên gia dự báo, thời gian tới đây, thị trường bất động sản cao cấp của Việt Nam sẽ là đích nhắm của nhiều nhà đầu tư. Đặc biệt, sẽ có nhiều nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư vào thị trường bất động sản tại TP.HCM, Hà Nội

và các Tỉnh lân cận như đã xảy ra trong thời điểm năm 2007. Những dự báo này đều dựa trên những phân tích nhu cầu của thị trường và xu hướng đầu tư vào bất động sản ở Việt Nam trong ngắn hạn.

- Về hoạt động thi công xây dựng: Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ kỹ thuật của Công ty, mở rộng hướng hoạt động xây dựng sang lĩnh vực xây dựng nhà cao tầng và các công trình kỹ thuật cao. Với tốc độ tăng trưởng kinh tế như hiện nay và đầu tư nước ngoài ngày càng đổ mạnh vào Việt Nam cộng thêm chính sách cho người nước ngoài được mua nhà tại Việt Nam sẽ làm cho thị trường bất động sản ấm lên đặc biệt là căn hộ chung cư cao cấp, các trung tâm thương mại, văn phòng công ty và đất cho thuê tại các khu công nghiệp. Việc Công ty BCC đang đầu tư vào dự án Becamex City Center, dự án khu đô thị thương mại (khu đô thị thương mại dịch vụ Bàu Bàng) và dự án trong Khu Liên hợp, là những khoản đầu tư hoàn toàn phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế, phù hợp với nhu cầu thị trường và đúng thời điểm.
- Về hoạt động đầu tư tài chính: Tiếp tục đầu tư góp vốn cổ phần vào các lĩnh vực tiềm năng và mang lại hiệu quả kinh tế cao.

8. Chính sách đối với người lao động

a. Tình hình lao động:

Yếu tố	Năm 2008	Tỷ lệ
Số lượng cán bộ công nhân viên (người)	217	
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	4.500.000	
Phân theo trình độ chuyên môn	217	100%
- Đại học và trên Đại học (người)	68	31,3%
- Cao đẳng, Trung cấp (người)	25	11,5%
- Khác (người)	124	57,2%
Phân theo hợp đồng	217	100%
- Hợp đồng dài hạn (người)	125	57,6%
- Hợp đồng ngắn hạn (người) 1 năm trở lên	92	42,4%

(Nguồn: Công ty BCC).

b. Chính sách đối với người lao động:

- Các lao động ký hợp đồng dài hạn đều được mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, có sổ bảo hiểm xã hội, có sổ lao động đúng theo quy định.
- Hàng năm Công ty BCC có cấp đồng phục và bảo hộ lao động cho người lao động theo chế độ nhà nước qui định.
- Người lao động được hưởng chế độ tham quan du lịch hàng năm, Công ty BCC sử dụng từ nguồn quỹ phúc lợi.

- Hưởng các chế độ nghỉ theo đúng luật như: nghỉ 12 ngày phép/năm, 9 ngày lễ và tết ...
- Người lao động được cử đi đào tạo các khóa học về chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của công việc.
- Công ty BCC thiết lập hệ thống kiểm định nguồn nhân lực hàng năm để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch tuyển dụng, kế hoạch đào tạo và các yêu cầu về nhân sự.

9. Chính sách cổ tức

Phân phối cổ tức năm 2007 và 2008

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008
Vốn điều lệ	98.720.000.000 đồng	98.720.000.000 đồng
Số lượng cổ phiếu phát hành	9.872.000 CP	9.872.000 CP
Số lượng cổ phiếu quỹ	0 CP	0 CP
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.872.000 CP	9.872.000 CP
Tỷ lệ cổ tức bằng tiền/vốn điều lệ	30%	20%
Tỷ lệ cổ tức bằng cổ phiếu/vốn điều lệ	-	-

10. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu cơ bản

Trích khấu hao TSCĐ:

- Tài sản cố định trên Bảng cân đối tài sản được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.
- Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, thời gian khấu hao theo khung thời gian qui định tại Quyết định 206/2003/QĐ-BTC ban hành ngày 12/12/2003. Số năm khấu hao của các loại tài sản như sau:

Stt	Loại tài sản	Thời gian
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	5-7 năm
2.	Máy móc thiết bị	3-7 năm
3.	Phương tiện vận tải	06 năm
4.	Trang thiết bị văn phòng	4-5 năm
5.	Tài sản cố định khác	04 năm

Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

- Công ty BCC luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ của khách hàng.

Các khoản phải nộp theo luật định:

- Công ty BCC luôn nộp đúng và đủ các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo các quy định của Nhà nước, hàng năm công ty đều được UBND tỉnh Bình Dương khen tặng là đơn vị thực hiện xuất sắc nghĩa vụ thuế.

Trích lập các quỹ theo luật định:

- Theo quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty BCC, trước khi phân chia cổ tức cho cổ đông Công ty phải trích các quỹ theo quy định, số dư các quỹ theo thời điểm như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008
1.	Quỹ đầu tư phát triển	1.350.000.000	2.562.280.978
2.	Quỹ dự phòng tài chính	349.334.025	834.246.416
3.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	202.993.822	698.143.996
	Cộng	1.902.327.847	4.094.671.390

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán 2007, 2008).

Tổng dư nợ vay: Trong 2 năm 2007, 2008 Công ty không có phát sinh khoản vay ngắn, trung và dài hạn ở bất cứ tổ chức tín dụng nào.

Tình hình công nợ hiện nay

• **Các khoản phải thu**

Các khoản phải thu của Công ty BCC

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008
1.	Phải thu khách hàng	24.541.439.195	32.450.114.378
2.	Trả trước cho người bán	1.292.270.819	2.315.602.870
3.	Phải thu khác	5.487.913.605	5.417.326.040
4.	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	0	0
	Tổng cộng khoản phải thu	31.321.623.619	40.183.043.288

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008).

Phải thu của khách hàng năm 2008 là 40.183.043.288 đồng tăng 8.864.419.669 đồng so với năm 2007. Đây là các khoản phải thu chủ yếu từ tiền của các hợp đồng thi công xây dựng nhà xưởng trong năm 2008:

Trả trước cho người bán năm 2008 là 2.315.602.870 đồng tăng 1.023.332.051 đồng so với năm 2007 chủ yếu là các khoản: Ứng trước tiền cho Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Phương Anh số tiền 2.295.522.750 đồng.

Khoản phải thu khác năm 2008 mà chủ yếu là tiền thuê đất còn phải thu lại khách hàng do đã

ứng trước cho công ty Becamex IDC năm 2008: 5.081.817.400 đồng giảm 332.161.100 đồng so với năm 2007.

- Hàng tồn kho:**

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	9 tháng đầu 2009
1	Nguyên liệu, vật liệu	8.516.900	103.810.132	153.697.868
2	Công cụ dụng cụ			33.056.880
3	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	64.832.590.528	93.768.658.924	127.357.836.262
	Tổng cộng	64.841.107.428	93.872.469.056	127.544.591.010

Năm 2008 hàng tồn kho tăng so với năm 2007 (tăng 29.031.361.628 đồng) nguyên do chủ yếu là Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang năm 2008 tăng 28.936.068.396 đồng và nguyên nhiên vật liệu tăng 95.293.232 đồng so với năm 2007 chủ yếu là bất động sản của các dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện và các công trình thi công xây dựng nhà văn phòng, nhà xưởng chuẩn bị bàn giao nhà cho khách hàng.

- Đầu tư tài chính dài hạn:** 2.000.000.000 đồng

❖ Đây là khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Bình Dương có vốn điều lệ 70 tỷ đồng, tỷ lệ góp vốn là 2,86%.

- Các khoản phải trả**

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	9 tháng đầu 2009
	Nợ ngắn hạn	74.464.202.982	52.282.513.027	101.713.030.611
1.	Vay và nợ ngắn hạn	-	-	10.000.000.000
2.	Phải trả người bán	33.291.597.738	28.228.429.900	46.233.268.216
3.	Người mua trả tiền trước	32.660.299.847	16.082.149.900	4.027.697.000
4.	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	6.010.270.574	3.060.197.397	878.161.120
5.	Phải trả người lao động	-	-	-
6.	Chi phí phải trả	5.941.000	-	2.312.949.957
7.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-	14.217.252.955
8.	Các khoản phải trả phải nộp khác	1.978.418.893	2.200.060.689	18.151.224.938
9.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	517.674.930	2.711.675.268	937.587.084
	Nợ dài hạn	28.296.300	66.725.319	53.270.319
10.	Vay và nợ dài hạn	-	-	-
11.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	28.296.300	66.725.319	53.270.319

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	9 tháng đầu 2009
	Tổng cộng nợ phải trả	74.492.499.282	52.349.238.346	101.766.300.930

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008 và báo cáo tài chính 9 tháng đầu 2009 của Công ty).

Các khoản nợ phải trả trong năm 2008 Công ty đã thanh toán công nợ đúng thời hạn quy định theo thỏa thuận đối với các nhà cung cấp.

Nợ phải trả năm 2008 giảm nhiều so với năm 2007 chủ yếu là nợ ngắn hạn giảm 22.181.689.955 đồng, trong đó:

- ❖ Người mua trả tiền trước giảm 16.578.149.947 đồng (hơn 50% so với năm 2007) là khoản khách hàng ứng trước tiền mua nhà tại các dự án bất động sản của Công ty đang triển khai và các công trình xây dựng do Công ty nhận thầu.
- ❖ Phải trả người bán giảm 4.063.167.838 đồng là khoản phải trả cho các khách hàng truyền thông cung cấp vật tư hàng hóa cho Công ty và các nhà thầu phụ.
- ❖ Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác tăng không đáng kể chỉ 221.641.796 đồng.
- ❖ Thuế và các khoản phải nộp ngân sách theo luật định của Công ty trong năm 2008

Đơn vị tính : ngàn đồng

Loại thuế	Số đầu năm	Số phải nộp	Số đã nộp	Số cuối năm
Thuế giá trị gia tăng bán hàng nội địa	415.648	7.993.888	(7.390.861)	1.019.487
Thuế TNDN	5.477.160	6.980.897	(10.644.659)	1.813.397
Thuế thu nhập cá nhân	117.463	346.285	(236.436)	227.313
Thuế khác		3.000	(3.000)	
Tổng cộng	6.010.271	15.324.070	(18.274.143)	3.060.197

Công ty đã kê khai và thực hiện đúng nghĩa vụ nộp ngân sách theo luật định.

• Cách thức ghi nhận doanh thu

- Doanh thu bán hàng: khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.
- Doanh thu cung cấp dịch vụ: khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

- Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

• **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	2007	2008
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,47 lần	2,69 lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,6 lần	0,90 lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng nguồn vốn	37,10%	30,77%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	59 %	44,44%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	3.8 vòng	2.6 vòng
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.13 lần	1.40 lần
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	10,73%	8,81%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	19,23%	17,86%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	12,08%	12,29%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	14,39%	11,67 %
5. Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần		
+ Thu nhập/cổ phần lưu hành bình quân (đồng/cổ phần)	4.359	2.119

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008).

- Hệ số thanh toán ngắn hạn lần lượt là 2,47 năm 2007 và 2,69 năm 2008 của Công ty BCC là rất tốt Công ty không bị đọng về vốn khi thanh toán nợ. Hệ số thanh toán nhanh là 1,6 năm 2007 và 0,90 năm 2008 cũng là hệ số an toàn và do đặc thù hàng tồn kho của Công ty BCC chủ yếu là bất động sản từ những dự án Công ty BCC trực tiếp đầu tư và một số chi phí sản phẩm dở dang là các công trình xây dựng do công ty trúng thầu, do vậy hàng tồn kho của Công ty cũng có khả năng thanh khoản cao.

- Hệ số nợ trên tổng nguồn vốn và trên vốn chủ sở hữu lần lượt là 37,10 %, 59% của năm 2007 và 30,77%, 44,44% của năm 2008 là hệ số an toàn cao của Công ty. Các công ty xây dựng và kinh doanh bất động sản khác thường hệ số nợ này rất lớn vì mọi hoạt động của các công ty này đều dựa vào vốn vay ngân hàng là chủ yếu.
- Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho là 3.8 vòng năm 2007 và 2.6 vòng năm 2008, do trong năm 2008 hàng tồn kho tăng cao mà chủ yếu là bất động sản đang trong giai đoạn hoàn tất và các công trình thi công xây dựng chuẩn bị làm hoàn công để bàn giao có giá trị lớn nên ảnh hưởng đến chỉ tiêu này.
- Doanh thu thuần trên tổng tài sản là 1.13 lần năm 2007 và 1,40 lần năm 2008. Mặc dù trong năm 2008 tỷ lệ này tăng so với năm 2007 nhưng xét về giá trị thì doanh thu năm 2008 chỉ tăng 5% nhưng tổng tài sản năm 2008 giảm 15% so với năm 2007. Việc đầu tư vào nhiều dự án bất động sản có giá trị lớn hứa hẹn sẽ đem lại nguồn thu lớn cho tương lai.
- Các chỉ tiêu sinh lợi của Công ty BCC trong năm 2007 và năm 2008 đều cao so với các Công ty cùng ngành. Tuy nhiên, năm 2008 nền kinh tế Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn lợi nhuận sau thuế không tăng nhanh hơn tốc độ tăng của doanh thu, vốn chủ sở hữu .

• **Giải trình khoản ngoại trừ trong báo cáo kiểm toán năm 2007:**

Liên quan đến ý kiến ngoại trừ trên báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 là do Công ty chưa trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm cho từng công trình xây lắp đã được nghiệm thu trong năm 2007. Công ty BCC xin có ý kiến giải trình sau:

Các Công trình xây dựng công ty chưa trích lập dự phòng bảo hành trong năm 2007 bao gồm:

Mã công trình	Tên công trình	Quyết toán doanh thu	Trích dự phòng bảo hành (5%)	Ngày bàn giao
CT0033	Xí nghiệp GLOBAL	455.227.273	22.761.364	14/09/2007
CT0062	Khu thể thao giải trí KCN MP1-Becamex	963.760.529	48.188.026	12/01/2007
CT0079	Xí nghiệp GRENCERA	4.609.985.218	230.499.261	27/06/2007
CT0085	Nhà ở An Phú	1.263.834.177	63.191.709	30/11/2007
CT0088	Cầu Bến củ- Becamex	144.387.273	7.219.364	15/10/2007
CT0110	Nhà xưởng MEGA LpASTIC	6.247.770.799	312.388.540	03/07/2007
CT0111	Nhà xưởng GEM MANUFACTURING	11.145.149.598	557.257.480	03/07/2007
CT0113	Nhà xưởng TAD HEISE	5.260.034.951	263.001.748	10/08/2007
CT0114	Nhà xưởng IMG	16.618.259.746	830.912.987	21/08/2007
CT0121	Nhà xưởng tư nhân Cô Hồng	589.236.363	29.461.818	19/11/2007

Mã công trình	Tên công trình	Quyết toán doanh thu	Trích dự phòng bảo hành (5%)	Ngày bàn giao
CT0125	Nhà bóng chuyền – Becamex	450.000.000	22.500.000	26/10/2007
CT0133	Nhà kho TNA-Mỹ Phước 2	503.295.111	25.164.756	05/12/2007
	Tổng cộng	48.250.941.038	2.412.547.052	

Đây là những công trình Công ty BCC thực hiện chủ yếu cho Công ty mẹ là Becamex IDC Corp và các công ty đầu tư vào các khu công nghiệp do Becamex trực tiếp quản lý. Các công trình này đã hoàn thành và chuyển giao cho các nhà đầu tư trước đó (thông thường từ 4-6 tháng) và đã được thanh toán đầy đủ cho Công ty. Tuy nhiên ngày bàn giao và đưa vào sử dụng trong bảng liệt kê trên cũng chính là ngày mà công trình đã hoàn thành các hồ sơ pháp lý cần thiết để làm thủ tục xin cấp giấy tờ chứng nhận sở hữu như: Giấy chứng nhận công trình hoàn thành cũng như giấy chứng nhận sở hữu công trình. Do vậy, trong giai đoạn công trình đưa vào sử dụng và chờ hoàn thành hồ sơ pháp lý nếu có phát sinh sửa chữa thường được xử lý theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư nên Công ty BCC nhận thấy không cần thiết trích lập dự phòng và hạch toán đầy đủ để đóng thuế tăng ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên việc kiểm toán báo cáo tài chính Công ty kiểm toán vẫn có ý kiến ngoại trừ trong năm tài chính kết thúc 31/12/2007, công ty đã thực hiện trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm cho các công trình đã được nghiệm thu trong năm 2008 đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật nên trong năm tài chính kết thúc 31/12/2008 Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn đã không còn đề cập đến vấn đề này.

• **Tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trong năm 2007:**

Tình hình sử dụng số vốn thu được từ đợt phát hành trong 2007 khi tăng vốn điều lệ từ 28.000.000.000 đồng lên 98.720.000.000 đồng của Công ty BCC. Theo báo cáo kết quả về đợt phát hành của Hội đồng quản trị tính đến ngày 31/12/2007 số lượng cổ phiếu đã phát hành nhằm tăng vốn Điều lệ đã được sử dụng vào xưởng gia công khung kèo thép và dự án kinh doanh bất động sản sau:

Đơn vị tính : đồng VN

STT	Nội dung	Tổng vốn đầu tư	Kế hoạch phân bổ vốn cho đợt phát hành này
01	Dự án Trung tâm thương mại Mỹ Phước II	245.000.000.000	59.720.000.000
02	Xưởng gia công khung kèo thép giai đoạn 1	11.000.000.000	11.000.000.000
	Tổng cộng	256.000.000.000	70.720.000.000

- Do trong năm 2007 công ty thực hiện dự án Trung tâm thương mại Mỹ Phước II có giá trị tương đối cao (tổng vốn đầu tư: 245 tỷ đồng) ngoài việc sử dụng nguồn tiền ứng trước từ khách hàng Công ty còn phải bổ sung thêm nguồn vốn từ đợt phát hành này với trị giá tương đương 59,72 tỷ đồng để hoàn thiện công trình theo đúng tiến độ và bàn giao cho khách hàng.

- Công ty còn dùng một phần vốn phát hành để đầu tư xưởng gia công khung kèo thép với tổng giá trị đầu tư giai đoạn 1 là 11 tỷ đồng để cung cấp kịp thời các loại vật tư đến ngay các công trình do công ty thi công vừa giảm giá thành khi sản xuất vừa chủ động trong tiến độ thi công.

11. Danh sách và sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị, Ban giám Đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

• Danh sách và sơ yếu lý lịch HĐQT

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
Ông Đỗ Văn Minh	Chủ tịch HĐQT	20/12/1956	020137181 cấp ngày 13/06/1978 tại Công an TP. HCM.
Ông Nguyễn Kim Tiên	Phó Chủ tịch HĐQT	08/12/1967	280364934 cấp ngày 19/05/1982 nơi cấp Công an Bình Dương
Ông Lê Tuấn Dũ	Thành viên HĐQT	1970	280455063 cấp ngày 25/08/2008 Tại Công an Bình Dương.
Bà Hồ Minh Diễm Thúy	Thành viên HĐQT	15/11/1976	280617986 cấp ngày 02/04/2002 tại Công an Bình Dương
Bà Lê Thị Diệu Thanh	Thành viên HĐQT	1982	280775221 cấp ngày 10/05/1997 tại Công an Bình Dương.

a. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

Họ và tên	ĐỖ VĂN MINH
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	20/12/1956
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	020137181, cấp ngày 13/06/1978 tại Công an TP. HCM.
Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	71 Hoàng Hoa Thám, phường Hiệp Thành, thị xã Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3838203
Trình độ văn hóa	12/12.
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	: ✓ 1981–1993: Cán bộ kỹ thuật Công ty VLXD và Chất đốt tỉnh Sông Bé. ✓ 1993–1997: Cán bộ kỹ thuật Công ty Thương nghiệp XNK Sông Bé.

- ✓ 1997–2001: Cán bộ phòng kỹ thuật Công ty Thương mại Đầu tư và Phát triển Becamex.
- ✓ 2001–2003: Phó phòng sản xuất kinh doanh Công ty Thương mại Đầu tư và Phát triển Becamex và Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty BCC
- ✓ 2003–2005: Trưởng phòng kinh tế kỹ thuật Công ty Thương mại Đầu tư và Phát triển Becamex.
- ✓ 2005–đến nay là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC Co).

Chức vụ hiện nay :

- ✓ Chủ tịch HĐQT BCC Co

Số cổ phần đang nắm giữ : **5.186.000** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần

- ✓ Sở hữu cá nhân: 9.000 cổ phần.
- ✓ Đại diện sở hữu: 5.177.000 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan :

Công ty Becamex sở hữu : 5.119.000 cổ phần

Vợ Lê Thị Thanh Xuân sở hữu : 58.000 cổ phần

b. Thành viên Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng giám đốc

Họ và tên **NGUYỄN KIM TIÊN**

Giới tính Nam

Ngày tháng năm sinh 08/12/1967.

Nơi sinh Bình Dương.

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

CNMD số 280364934 cấp ngày 19/05/1982 nơi cấp Công an Bình Dương

Quê quán

Địa chỉ thường trú 502 G ấp Hòa Thạnh, Tân Phước Khánh, Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại cơ quan 0650.3 838 203 - 0650.3 838 205.

Trình độ văn hóa 12/12.

Trình độ chuyên môn Kỹ sư xây dựng.

Quá trình công tác :

- ✓ 1992–1993: Kỹ sư xây dựng Công ty Kinh doanh Nhà Gia Định.

- ✓ 1993–1997: Kỹ sư xây dựng Công ty Xây dựng Miền Đông.
- ✓ 1997–2002: Công ty Thương mại Đầu tư và Phát triển (Becamex IDC Corp.).
- ✓ 2002– đến nay là Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC Co).

Chức vụ hiện nay :

- ✓ Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC Co).
- ✓ Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC Co).

Số cổ phần đang nắm giữ : **84.000** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần

- ✓ Sở hữu cá nhân : 59.000 cổ phần.
- ✓ Đại diện sở hữu: 25.000 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan :

Vợ Nguyễn Thị Thanh Tâm sở hữu : 25.000 cổ phần

c. Thành viên Hội Đồng Quản Trị

Họ và tên	LÊ TUẤN DŨ
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/07/1970
Nơi sinh	Dĩ An – Biên Hòa.
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280455063 cấp ngày 25/08/2008 nơi cấp Công an Tỉnh Bình Dương.
Quê quán	Tân Đông Hiệp – Dĩ An – Bình Dương.
Địa chỉ thường trú	899/1B Ấp Đông Thành – Xã Tân Đông Hiệp – H, Dĩ An - Tỉnh BD.
Điện thoại cơ quan	06503.838200
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ Sư Xây Dựng
Quá trình công tác	

- ✓ 1996-2002 : Công tác Công ty Thương mại Đầu tư và Phát triển (Becamex IDC Corp.).

- ✓ 2002-2009: Về công tác tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC Co).

Chức vụ hiện nay

- ✓ Thành viên HĐQT BCC Co

Số cổ phần đang nắm giữ : **184.500** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần trong đó:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 169.500 cổ phần.
- ✓ Đại diện sở hữu: 15.000 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan :

Vợ Đoàn Thị Ngọc Hiền sở hữu : 15.000 cổ phiếu

d. Thành viên Hội Đồng Quản Trị

Họ và tên **HỒ MINH ĐIỂM THÚY**

Giới tính Nữ

Ngày tháng năm sinh 15-11-1976

Nơi sinh Sông Bé

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

CNMD số 280617986 cấp ngày 02/04/2002 nơi cấp Công an Bình Dương

Quê quán Sông Bé

Địa chỉ thường trú KP1 - TT Mỹ Phước - Bến Cát - Bình Dương.

Điện thoại cơ quan 0650.3.838203

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Cử nhân quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

- ✓ Từ 07/2000 đến 03/2001: Tốt nghiệp ra trường và làm nhân viên phòng nhân sự Công ty TNHH CNTP Liwayway (VN) tại khu CN Vietnam – Singapore Huyện Thuận An, Bình Dương.
- ✓ Từ 05/2001 đến 02/2002: làm việc tại phòng sản xuất kinh doanh bộ phận xuất nhập khẩu – Công ty TM – ĐT – PT Bình Dương (Becamex Corp)
- ✓ Từ 03/2002 đến nay: làm việc tại phòng kế toán Công ty CP Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương.

Chức vụ hiện nay

✓ thành viên HĐQT BCC Co.

Số cổ phần đang nắm giữ : **144.250** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần trong đó:

✓ Sở hữu cá nhân: 72.000 cổ phần.

✓ Đại diện sở hữu: 92.250 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan :

Mẹ ruột Nguyễn Thị Bửu sở hữu : 33.750 cổ phần

Em ruột Hồ Minh Diễm Kiều sở hữu : 22.500 cổ phần

Chồng Phạm Thế Vương sở hữu : 36.000 cổ phần

e. Thành viên Hội Đồng Quản Trị

Họ và tên **LÊ THỊ DIỆU THANH**

Giới tính Nữ

Ngày tháng năm sinh 01/03/1982

Nơi sinh Bến Cát Bình Dương

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

CNMD số 280775221 ngày cấp 10/05/1997 nơi cấp Công an Bình Dương

Quê quán Long Nguyên, Bến Cát, Bình Dương

Địa chỉ thường trú 49/21 ấp 8 xã Tương Bình Hiệp, Thủ Dầu Một, Bình Dương

Điện thoại cơ quan 0650.3 838 203 - 0650.3 838 205.

Trình độ văn hóa 12/12.

Trình độ chuyên môn Cung ứng vật tư

Quá trình công tác :

✓ 2002 - đến nay công tác tại bộ phận vật tư Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).

Chức vụ hiện nay :

✓ Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).

✓ Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương (TDC) từ 25/04/2007.

Số cổ phần đang nắm giữ : **325.400** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần

✓ *Sở hữu cá nhân: 297.000 cổ phần.*

✓ *Đại diện sở hữu: 28.400 cổ phần.*

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan :

Mẹ ruột Trần Thị Quang sở hữu : 17.600 cổ phần

Em ruột Lê Việt Cường sở hữu : 10.800 cổ phần

• **Danh sách và sơ yếu lý lịch Ban Kiểm Soát**

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
Bà Dương Thị Hồng Tỵ	Trưởng Ban Kiểm Soát	12/08/1955	280008357 cấp ngày 11/01/2002 tại Công an Bình Dương.
Bà Phạm Viết Yên	Thành viên Ban kiểm soát	11/06/1981	280764395 cấp ngày 01/08/1996 nơi cấp Công an Bình Dương
Ông Quăn Văn Viết Cường	Thành viên Ban kiểm soát	23/05/1970	280439297 cấp ngày 10/03/2005 tại Công an Bình Dương

a. Trưởng Ban Kiểm Soát

Họ và tên **DƯƠNG THỊ HỒNG TỴ**

Giới tính **Nữ**

Năm sinh **12/08/1955**

Nơi sinh **Cẩm Mỹ , Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh**

Quốc tịch **Việt Nam**

Dân tộc **Kinh**

CNMD số **280008357 cấp ngày 11/01/2002 nơi cấp Công an Bình Dương**

Quê quán **Cẩm Mỹ , Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh**

Địa chỉ thường trú **648 đường Phú Lợi, khu 9, phường Phú Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương**

Điện thoại cơ quan **0650.822655 .**

Trình độ văn hóa **10/10.**

Trình độ chuyên môn **Đại học kế toán thương nghiệp**

Quá trình công tác :

✓ *1977–1989: công tác tại Trường Thương nghiệp Sông Bé.*

✓ *1989-1991: Công tác tại Công ty Thương mại Tổng hợp Sông Bé*

	✓ 1991-đến nay công tác tại Công ty Xuất nhập khẩu Tổng hợp Sông Bé nay là Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC).
Chức vụ hiện nay	: ✓ Phó phòng kế toán Công ty Thương mại Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC). ✓ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương (TDC) từ năm 2003 đến nay. ✓ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC). ✓ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị-Becamex UDJ. ✓ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Liên Việt. ✓ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng kỹ thuật Becamex – Bình Phước.
Số cổ phần đang nắm giữ	: 28.500 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần ✓ Sở hữu cá nhân: 28.500 cổ phần. ✓ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
Hành vi vi phạm pháp luật	: không có.
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: không có.
Những người có liên quan	: Không có.

b. Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ và tên	PHẠM VIỆT YÊN
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	11/06/1981
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280764395 cấp ngày 01/08/1996 nơi cấp Công an Bình Dương
Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	31/35 Đường Huỳnh Văn Lũy- Ấp 8- Phường Phú Mỹ, thị xã Thủ Dầu Một - Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3 838 203 - 0650.3 838 205.
Trình độ văn hóa	12/12.

Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh

Quá trình công tác :
✓ 2004-đến nay công tác tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).

Chức vụ hiện nay :
✓ Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).

Số cổ phần đang nắm giữ : 42.500 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần
✓ Sở hữu cá nhân: 30.000 cổ phần.
✓ Đại diện sở hữu: 12.500 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan : Không có.

Chồng Từ Trọng Chinh sở hữu : 12.000 cổ phần

c. Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ và tên : **QUẢN VĂN VIẾT CƯỜNG**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 23/05/1970

Nơi sinh : Bình Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

CNMD số : 280439297 ngày cấp 10/03/2005 nơi cấp Công an Bình Dương

Quê quán : Phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương

Địa chỉ thường trú : Phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương

Điện thoại cơ quan : 0650.833284 – 0650.816299.

Trình độ văn hóa : 12/12.

Trình độ chuyên môn : Cao đẳng sư phạm

Quá trình công tác :
✓ 1992-đến nay công tác tại Công ty Thương mại Đầu tư và Phát triển nay là Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC).

Chức vụ hiện nay :
✓ Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương.

- ✓ Trưởng phòng đầu tư Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC corp.).
- ✓ Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).

Số cổ phần đang nắm giữ : **27.000** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần

- ✓ Sở hữu cá nhân: 27.000 cổ phần.
- ✓ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan : Không có

• **Danh sách và sơ yếu lý lịch Ban Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng**

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
Ông Nguyễn Kim Tiên	Tổng Giám Đốc	08/12/1967	280364934 cấp ngày 19/05/1982 nơi cấp Công an Bình Dương
Ông Lê Phan Minh Vũ	Phó Tổng Giám Đốc	08/06/1976	280669588 cấp ngày 14/04/2006 nơi cấp Công an Bình Dương.
Ông Lê Tấn Trí	Phó Tổng Giám Đốc	16/08/1966	023847339 ngày cấp 13/12/2000 nơi cấp Công an TP. HCM
Bà Nguyễn Thị Ngâu	Kế toán trưởng	17-07-1951	280060220 cấp ngày 12/09/2006, nơi cấp công an Bình Dương

a. Tổng Giám Đốc: Ông Nguyễn Kim Tiên (xem ở mục 11.1 phần **b** thành viên HĐQT)

b. Phó Tổng Giám Đốc: Ông Lê Phan Minh Vũ

Họ và tên **LÊ PHAN MINH VŨ**

Giới tính Nam

Ngày tháng năm sinh 08/06/1976

Nơi sinh Bình Dương

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

CNMD số 280669588 cấp ngày 14/04/2006 nơi cấp Công an Bình Dương.

Quê quán Bình Dương

Địa chỉ thường trú 10 Phan Đình Phùng Thị trấn Lái Thiêu Thuận An Bình Dương

Điện thoại cơ quan 0650.3 838 203 - 0650.3 838 205

Trình độ văn hóa 12/12.

Trình độ chuyên môn Kỹ sư xây dựng

- Quá trình công tác :
- ✓ 1997–2000: Kỹ sư xây dựng Công ty Xây dựng và Trang trí nội thất Hòa Bình.
 - ✓ 2000– 2002: Công tác tại Công ty Becamex IDC Corp .
 - ✓ 2002– đến nay Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).
- Chức vụ hiện nay :
- ✓ Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).
- Số cổ phần đang nắm giữ : 53.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần trong đó:
- ✓ Sở hữu cá nhân: 53.000 cổ phần.
 - ✓ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.
- Những người có liên quan : Không có.

c. Phó Tổng Giám Đốc: Ông Lê Tấn Trí

- Họ và tên **LÊ TẤN TRÍ**
- Giới tính Nam
- Ngày tháng năm sinh 16/08/1966
- Nơi sinh Bình Dương
- Quốc tịch Việt Nam
- Dân tộc Kinh
- CNMD số 023847339 ngày cấp 13/12/2000 nơi cấp Công an TP. HCM
- Quê quán Đức Hòa - Long An
- Địa chỉ thường trú 65/4D ấp Mỹ Hòa III, phường Tân Xuân, Hóc Môn TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại cơ quan 0650.3 838 203 - 0650.3 838 205
- Trình độ văn hóa 12/12.
- Trình độ chuyên môn Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác :
- ✓ 1992-2004: Kỹ sư xây dựng tại TP Hồ Chí Minh
 - ✓ 2004– đến nay Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).

Chức vụ hiện nay :
✓ *Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC).*

Số cổ phần đang nắm giữ : **17.000** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần trong đó:
✓ *Sở hữu cá nhân: 17.000 cổ phần.*
✓ *Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.*

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan : Không có.

d. Kế toán trưởng: Nguyễn Thị Ngâu

Họ và tên **NGUYỄN THỊ NGÂU**

Giới tính **Nữ**

Ngày tháng năm sinh **17-07-1951**

Nơi sinh **Thuận Giao - Bình Dương**

Quốc tịch **Việt Nam**

Dân tộc **Kinh**

CNMD số **280060220 cấp ngày 12/09/2006, nơi cấp công an Bình Dương**

Quê quán **Thuận Giao – Thuận An – Bình Dương**

Địa chỉ thường trú **230/1A Đường Thủ Khoa Huân - Thị trấn An Thạnh - huyện Thuận An –Tỉnh Bình Dương**

Điện thoại cơ quan **0650.3838205**

Trình độ văn hóa **12/12**

Trình độ chuyên môn **Cử nhân quản trị tài chính**

Quá trình công tác :

✓ *Tốt nghiệp năm 1974: Đại học Quản trị Tài Chính Đà Lạt.*

✓ *tháng 11/1974 – tháng 8/1979: kế toán nhà máy Vinapro khu công nghiệp Biên Hòa.*

✓ *1979 -1983: kế toán cơ sở gồm sứ tư nhân huyện Thuận An - Tỉnh Bình Dương.*

✓ *1983 -1985: kế toán Tổ hợp xây dựng 2/9 TP Hồ Chí Minh.*

✓ *1986 – 1989: Phó phòng tài vụ XN QD Chế biến Thuốc Lá Tỉnh Sông Bé.*

✓ *1990 - 1994: kế toán trưởng XN Liên Hiệp Thuốc Lá Tỉnh Sông Bé*

- ✓ 1995 - 1997: kế toán trưởng XN Nhựa cao su Xuất Khẩu Thuận An Tỉnh Bình Dương.
- ✓ 1997-1998: kế toán tổng hợp XN Xây dựng thuộc Công Ty XNK Becamex.
- ✓ 1998 – 2002: Trưởng phòng kiểm toán nội bộ Công Ty Becamex.
- ✓ 2002 – 2003: kế toán trưởng Công Ty CP Xây dựng & Giao thông Bình Dương.
- ✓ 2006 – 2007: Phó phòng Kế Toán Công Ty CP Xây dựng & Giao thông Bình Dương.

Chức vụ hiện nay

- ✓ Kế toán Trưởng BCC Co từ năm 2008 đến nay

Số cổ phần đang nắm giữ : **16.750** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần trong đó:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 4.500 cổ phần.
- ✓ Đại diện sở hữu: 11.250 cổ phần.

Hành vi vi phạm pháp luật : không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không có.

Những người có liên quan :

Con Vương Nguyễn Như Hiếu sở hữu: 11.250 cổ phiếu

12. Tài sản : Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính kiểm toán tại 31/12/2008

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	23.211.682.897	5.626.320.353	17.585.352.544
1	Nhà cửa vật kiến trúc	2.619.020.122	511.636.099	2.107.384.023
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	14.228.193.495	3.001.612.679	11.226.580.816
3	Máy móc thiết bị	4.361.819.110	757.784.084	3.604.035.026
4	Thiết bị quản lý	1.474.258.618	826.895.939	650.257.919
5	TSCĐ khác	528.391.552	528.391.552	-
II	Tài sản cố định vô hình	5.596.577.811	217.137.401	5.379.440.410
1	Quyền sử dụng đất	5.499.945.811	121.597.441	5.378.348.370
2	Phần mềm máy vi tính	96.632.000	95.539.960	1.092.040
	Cộng	28.808.260.708	5.843.457.754	22.964.802.954

(Nguồn: báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008).

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

• Phân tích SWOT

Điểm mạnh	Điểm yếu
- Công ty BCC được sự hỗ trợ tích cực từ Công ty mẹ nên có các công trình thi công xây dựng trị giá cao và các dự án bất động sản triển vọng dự kiến sẽ mang lại lợi nhuận cao như: dự án Khu liên hợp, dự án Becamex City Center.... - Thực hiện tốt việc cân đối tài chính. - Năng lực quản trị và điều hành tốt. - Các hoạt động hiện tại đạt hiệu quả cao. - Khả năng tạo ra các dự án mới cao.	- Đầu tư còn hạn chế đối với những phương tiện công nghệ cao, các máy móc thiết bị dùng trong thi công nhà cao tầng. - Lực lượng nhân sự chưa đáp ứng kịp cho các dự án mới, nhất là đội ngũ có tay nghề cao hiện còn thiếu để thực hiện thi công các công trình kỹ thuật cao, công trình xây dựng nhà cao tầng.
Cơ hội	Nguy cơ, thách thức
- Sau thời điểm Việt Nam gia nhập WTO, các tập đoàn nước ngoài đang tích cực tìm hiểu cơ hội đầu tư, tìm quỹ đất để kinh doanh. Các nhà đầu tư nước ngoài đang đổ bộ vào Việt Nam để tìm kiếm cơ hội đầu tư nên nhu cầu về văn phòng cho thuê ngày càng cao, thêm vào đó là tốc độ đô thị hóa diễn ra ngày càng nhanh nên nhu cầu về nhà ở là rất lớn. - Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kinh tế tương đối cao và ổn định, thu nhập của người dân ngày một tăng do vậy nhu cầu về nhà ở của người dân ngày một tăng, mở ra cơ hội phát triển thị trường bất động sản. - Nghị định 17 (cuối tháng 01/2006 điều chỉnh một số bất cập trong các nghị định hướng dẫn thi hành luật đất đai Nghị định 181) cho phép các nhà đầu tư được chuyển nhượng dự án (một phần, bán phần hoặc toàn bộ). Đây là một lối thoát cho nhà đầu tư có dự án nhưng thiếu vốn đồng thời đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp đầu tư dự án bất động sản chuyển đổi mô hình kinh doanh, từng bước chuyên môn hóa.	- Pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà đất, quản lý xây dựng, quy hoạch còn nhiều bất cập. Bên cạnh đó chính sách tài chính cũng là một vấn đề quan trọng, đó là: Chính sách chi phí, chính sách định giá đất, định giá bất động sản. - Các công ty kinh doanh bất động sản trong nước và nước ngoài ngày càng nhiều cho ra đời nhiều sản phẩm chất lượng cao. - Lạm phát có khả năng quay trở lại như thời điểm năm 2008 sẽ ảnh hưởng đến giá cả vật tư, hàng hóa, nguyên liệu trực tiếp làm Chi phí các dự án sẽ tăng cao, lợi nhuận doanh nghiệp giảm đi. - Khi nền kinh tế gặp khó khăn hệ thống ngân hàng sẽ có những chính sách về vốn ngắn hạn cho các doanh nghiệp, hạn mức tín dụng cho thị trường bất động sản thời gian vừa qua bị thu hẹp là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. - Việc thẩm định dự án của các cơ quan chức năng hay nói cách khác là các yếu tố khách quan còn khó khăn và kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- **Các mục tiêu chính**

- Kiểm soát mức vốn điều lệ đảm bảo cổ tức cho cổ đông ngày một nâng cao.
- Tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động nhất là người lao động ở Bình Dương
- Khai thác triệt để năng lực sản xuất hiện có, phát huy thế mạnh Công ty nhằm mang lại hiệu quả kinh tế.
- Luôn tìm kiếm những cơ hội kinh doanh đột phá, góp phần vào sự phát triển chung của Bình Dương. Công ty BCC sẽ triển khai thực hiện các dự án kỹ thuật cao, các dự án xây dựng nhà cao tầng tại địa bàn tỉnh Bình Dương và các tỉnh lân cận nhằm phát huy hết năng lực của doanh nghiệp.
- Tham gia niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán khi thực sự vững mạnh.

- **Các chiến lược nhằm đạt mục tiêu chính**

- Tăng cường sự hợp tác và tranh thủ tối đa sự hỗ trợ từ Công ty mẹ.
- Đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động, tiếp tục hoàn thiện cơ cấu quản lý tài chính của Công ty.
- Chú trọng đổi mới về công tác quản lý, tiếp tục xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty một cách mạnh mẽ và vững vàng đáp ứng các nhu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và trong hội nhập.

- **Dự báo doanh thu lợi nhuận từ 2009 đến 2011**

- a. **Kế hoạch lợi nhuận trước thuế từ xây dựng dân dụng**

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2009	2010	2011
1	Doanh thu thuần	250.000	400.000	600.000
2	Lãi trước thuế	20.000	32.000	48.000
3	Lãi sau thuế bằng	15.000	24.000	36.000
4	Tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu	6%	6%	6%

(Nguồn: Công ty BCC).

- b. **Kế hoạch doanh thu lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh xây dựng dự án**

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2009	2010	2011
1	Doanh thu thuần	30.000	70.000	100.000
2	Lãi trước thuế	6.000	14.000	20.000

Stt	Chỉ tiêu	2009	2010	2011
3	Lãi sau thuế bằng	4.500	10.500	15.000
4	Tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu	15%	15%	15%

(Nguồn: Công ty BCC).

c. Kế hoạch doanh thu lợi nhuận từ hoạt động đầu tư

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2009	2010	2011
1	Doanh thu thuần			
2	Lãi trước thuế	300	300	300
3	Lãi sau thuế bằng VNĐ	270	270	270
4	Tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu			

(Nguồn: Công ty BCC).

d. Các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2009	2010	2011
1.	Vốn chủ sở hữu	220.000	340.000	350.000
2.	Vốn điều lệ	200.000	300.000	300.000
3.	Doanh thu thuần	280.000	470.000	700.000
4.	Lợi nhuận trước thuế	26.300	46.300	68.300
5.	Lợi nhuận sau thuế	19.770	38.270	51.270
6.	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	15,82%	17,01%	17,09%
7.	Cổ tức bằng tiền/vốn điều lệ	15%	15%	15%

(Nguồn: Công ty BCC).

14. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với góc độ của tổ chức tư vấn phát hành, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) đã dựa trên những thông tin do Công ty BCC cung cấp; đồng thời thu thập những thông tin mà chúng tôi cho là cần thiết sau đó tiến hành nghiên cứu, phân tích, đánh giá và dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương như sau :

Thuận lợi :

- Trong những năm gần đây, môi trường kinh tế - xã hội Việt Nam ổn định với tốc độ tăng trưởng GDP trên 7%/năm. Việc thực thi Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, hội nhập AFTA và trở thành thành viên chính thức của WTO là những yếu tố tích cực thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phát triển. Do vậy, triển vọng phát triển của nền kinh tế nói chung, của ngành kinh doanh bất động sản, kinh doanh vật liệu xây dựng, hoạt động đầu tư tài chính –

ngân hàng nói riêng cũng rất khả quan. Tốc độ tăng trưởng kinh tế kéo theo quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, tốc độ công nghiệp hóa sẽ kéo theo việc gia tăng dân số ở những đô thị lớn như TP.HCM, Bình Dương... Trong 10-15 năm tới, dân số cả nước có thể sẽ tăng gấp đôi so với hiện nay và tất nhiên nhu cầu về nhà ở là rất lớn nhưng quỹ đất lại có hạn nên các khu dân cư, khu đô thị được thiết kế theo kiểu hiện đại với nhà ở cao tầng, trường học, khu thương mại, mua sắm và các khu liên hợp khác rất phù hợp trong tương lai. Từ đó cho thấy, Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương với nhiều công trình thi công xây dựng đã được ký kết và các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản vào các khu dân cư, khu đô thị thương mại dịch vụ hiện đại sẽ mang lại nhiều thành công khi thị trường bất động sản sẽ phục hồi trong tương lai gần.

- Kế hoạch kinh doanh của Công ty BCC có tính khả thi vì Công ty đang thực hiện nhiều dự án thi công xây dựng có giá trị và đang triển khai các dự án bất động sản nhiều tiềm năng ở những vị trí chiến lược. Một số dự án bất động sản công ty đã và đang thực hiện sẽ phát sinh doanh thu trong năm 2009 do đang trong giai đoạn hoàn tất để bàn giao cho khách hàng. Bên cạnh đó, được sự hỗ trợ tích cực từ Công ty mẹ Công ty BCC còn có những dự án tiềm năng sẽ được thực hiện trong tương lai.
- Kế hoạch lợi nhuận của Công ty BCC được xây dựng có tính khả thi vì Công ty chủ trương phát triển những lĩnh vực kinh doanh truyền thống đã và đang mang lại hiệu kinh tế cao như: nhận thầu thi công xây dựng các công trình trong khu công nghiệp, triển khai các dự án bất động sản tại Khu liên hợp, Becamex City Center. Kế hoạch thu tiền từ những dự án bất động sản đã hoàn thiện và chuẩn bị bàn giao cho khách hàng. Ngoài ra, Công ty còn đầu tư tài chính với hình thức góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản và đây cũng là kênh phân phối các dự án bất động sản của Công ty.

Khó khăn :

- Sự biến động tăng không ngừng của giá cả nguyên liệu đầu vào trong thời gian qua (năm 2007 và 2008) đã ảnh hưởng lớn đối với giá thành xây dựng các công trình nhất và các dự án nhà ở đã kinh doanh xong 100% nhưng phải hoàn thiện việc xây dựng để bàn giao nhà cho khách hàng.
- Thị trường bất động sản từ cuối năm 2007 đến nay đang diễn biến phức tạp và có chiều hướng giảm làm ảnh hưởng đến tình hình thực hiện các dự án kinh doanh bất động sản của Công ty.
- Việc các ngân hàng thay đổi chính sách tín dụng đối với cho vay bất động sản trong thời gian vừa qua đối với các khách hàng của Công ty trong việc cho vay mua nhà trả góp ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty.

- Hoạt động kinh doanh trong ngành bất động sản hoặc phát triển cơ sở hạ tầng có chứa đựng yếu tố rủi ro tiềm ẩn ở khâu đền bù giải tỏa làm chậm tiến độ thực hiện dự án và ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Như vậy, nếu không có những biến động bất thường ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đã đề ra trong giai đoạn 2009 – 2011 là khả thi. Kế hoạch chi trả cổ tức hàng năm của Công ty đề ra là nhằm đảm bảo mức lợi tức cho các cổ đông cũng như mục tiêu tái đầu tư phát triển Công ty.

Chúng tôi xin lưu ý rằng, mọi ý kiến đánh giá trên đây được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán và thị trường chứng khoán, triển vọng của nền kinh tế, ngành và tình hình hoạt động của Công ty. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty chỉ có ý nghĩa tham khảo cho các nhà đầu tư.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành

Không có.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán.

Không có.

PHẦN V: CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông.
2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng.
3. **Tổng số cổ phiếu chào bán:** 20.128.000 cổ phiếu.

Thông qua 2 giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1: Chào bán 10.128.000 cổ phiếu, thực hiện trong quý III/2009

- Chào bán cho cổ đông hiện hữu : 9.292.480 cổ phiếu tỷ lệ 100:94,13 có nghĩa là cổ đông nắm giữ 100 cổ phiếu sẽ được mua thêm 94,13 cổ phiếu.
- Chào bán cho cán bộ công nhân viên : 493.600 cổ phiếu (theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2007)
- Chào bán cổ đông chiến lược Nhà nước : 341.920 cổ phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2009

Giai đoạn 2: Chào bán 10.000.000 cổ phiếu, thực hiện trong quý III/2010

- Chào bán cho cổ đông hiện hữu : 9.400.000 cổ phiếu tỷ lệ 100:47 có nghĩa là cổ đông nắm giữ 100 cổ phiếu sẽ được mua thêm 47 cổ phiếu.
- Chào bán cho cán bộ công nhân viên : 300.000 cổ phiếu (theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2007)
- Chào bán cổ đông chiến lược Nhà nước : 300.000 cổ phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2009

4. **Giá chào bán dự kiến**

- Cổ đông hiện hữu : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Cán bộ công nhân viên : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Cổ đông chiến lược Nhà nước : 10.000 đồng/cổ phiếu.

5. **Phương thức phân phối**

- Phát hành tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.

Điện thoại : 0650.3 838 203 - 0650.3 838 205

Fax : 0650.3 838 200 - 0650.3 838 202.

6. **Thời gian phân phối cổ phiếu (dự kiến)**

Tôi đa trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực và căn cứ vào tình hình thị trường mà HĐQT Công ty BCC quyết định thời điểm phát hành phù hợp.

7. Đăng ký mua cổ phiếu

a. Điều kiện được mua cổ phiếu

- ❖ Đối với cổ đông hiện hữu: để được hưởng quyền mua thêm cổ phiếu, cổ đông phải đáp ứng yêu cầu sau: có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền được Công ty BCC thông báo rộng rãi thời gian thực hiện quyền.
- ❖ Đối với cán bộ công nhân viên: danh sách cán bộ công nhân viên được quyền mua cổ phiếu sẽ được HĐQT quyết định dựa trên những tiêu chí xác định và được thông báo rộng rãi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 27/04/2007.
- ❖ Cổ đông chiến lược Nhà nước: theo tiêu chí được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 25/04/2009.

b. Phương thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản.

c. Chuyển giao cổ phần:

Dự kiến tối đa 30 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc phân phối cổ phần, Công ty BCC sẽ thực hiện chuyển giao cổ phần tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
Điện thoại: 0650.3 838 203 - 0650.3 838 205 Fax: 0650.3 838 200 - 0650.3 838 202.

d. Quyền lợi người mua cổ phần: được hưởng mọi quyền lợi theo Điều lệ của Công ty BCC và các quy định pháp luật khác có liên quan.

e. Số lượng đặt mua tối thiểu: 1 cổ phần.

f. Thời hạn trả lại tiền đặt mua cổ phần trong trường hợp số lượng cổ phần đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: không có.

g. Cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phần trong trường hợp số lượng đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: không có.

h. Lịch trình chào bán cổ phiếu dự kiến:

TT	Công việc	Thời gian
1	Nhận chấp thuận chào bán của SSC	D
2	Công bố thông tin về đợt chào bán	D + 3
3	Chốt danh sách cổ đông hưởng quyền	(D + 3) → (D + 17)
4	Chuyển nhượng quyền mua (nếu có)	(D + 17) → (D + 35)
5	Đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu	(D + 17) → (D + 37)
6	Gửi danh sách cổ đông thực hiện quyền và tiền mua cho tổ chức phát hành	(D + 37) → (D + 39)
7	Phân phối cổ phiếu	(D + 39) → (D + 47)
8	Chào bán nốt số cổ phần mà cổ đông không thực hiện quyền (nếu có)	(D + 39) → (D + 45)
9	Nộp báo cáo phát hành cho SSC	D + 46

(Ghi chú: Thời gian trên chỉ tính theo ngày làm việc).

8. Phương thức thực hiện quyền

❖ Đối với cổ đông hiện hữu

- Số lượng chào bán:
 - Chào bán cho cổ đông hiện hữu giai đoạn 1: số lượng 9.292.480 cổ phiếu, theo tỉ lệ 100:94,13 cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được 1 quyền mua và cứ 100 quyền mua sẽ được mua 94,13 cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Chào bán cho cổ đông hiện hữu giai đoạn 2: số lượng 9.400.000, theo tỉ lệ 100:47 cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được 1 quyền mua và cứ 100 quyền mua sẽ được mua 47 cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu được mua sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị
- Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba. Cổ phiếu này không hạn chế giao dịch.
- Số cổ phiếu không được cổ đông đặt mua hết (nếu có) và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do việc làm tròn sẽ được HĐQT quyết định việc phân phối cho Cổ đông chiến lược Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp.

❖ Đối với cán bộ công nhân viên

- Số lượng chào bán:
 - Chào bán cho cán bộ nhân viên giai đoạn 1: số lượng 493.600 cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Chào bán cho cán bộ nhân viên giai đoạn 2: số lượng 300.000 cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Các cán bộ công nhân viên không được chuyển nhượng quyền mua của mình dưới bất kỳ hình thức nào.
- Số cổ phiếu không được đặt mua hết (nếu có) sẽ được HĐQT quyết định việc phân phối tiếp cho cán bộ công nhân viên.
- Các điều kiện chuyển nhượng cổ phần theo như quy định của chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty BCC đã được các cổ đông thông qua: không được chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày góp vốn.

❖ Chào bán cổ đông chiến lược nhà nước

- Chào bán cho cổ đông chiến lược Nhà nước giai đoạn 1: số lượng 341.920 cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Chào bán cho cổ đông chiến lược Nhà nước giai đoạn 2: số lượng 300.000 cổ phiếu

với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Điều kiện chuyển nhượng: không được chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày góp vốn.
- ❖ Thời gian thực hiện quyền: sau 5 đến 30 ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực.
- ❖ Phương pháp tính và đền bù thiệt hại trong trường hợp không thực hiện được quyền: không áp dụng.
- ❖ Các điều khoản khác liên quan đến quyền lợi của người sở hữu quyền mua cổ phần: được hưởng mọi quyền lợi theo Điều lệ của Công ty BCC và các quy định pháp luật khác có liên quan.

9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

- ❖ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty BCC không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với cổ đông là người nước ngoài, vì vậy cổ đông là người nước ngoài có thể tham gia mua bán cổ phần của Công ty theo quy định của Pháp luật Việt Nam hiện hành.
- ❖ Khi cổ phiếu của Công ty BCC được niêm yết đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định hiện hành của Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam.

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

- ❖ Đối với cổ đông hiện hữu: Không hạn chế việc chuyển nhượng cổ phiếu.
- ❖ Đối với CBCNV: Các điều kiện chuyển nhượng cổ phiếu như quy định của chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty BCC đã được các cổ đông thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 27/04/2007.

11. Các loại thuế có liên quan

- ❖ Cổ đông chịu thuế theo quy định của pháp luật.

12. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- ❖ Tài khoản phong tỏa số 6350.6819 Việt Nam đồng tại Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Bình Dương

PHẦN VI: MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán

- ❖ Nhằm bổ sung vốn kinh doanh và sử dụng vốn cho việc đầu tư thiết bị thi công nhà cao tầng thi công xây lắp các công trình trọng điểm (chung cư cao cấp, nhà văn phòng) và các dự án đầu tư có hiệu quả.
- ❖ Nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, khả năng cạnh tranh của Công ty BCC trong kế hoạch tài chính sắp tới để đáp ứng nhu cầu phát triển ngành xây dựng trong khu vực.
- ❖ Duy trì và thu hút nhân tài phục vụ cho sự phát triển của Công ty BCC.

2. Phương án khả thi

2.1 Dự án xây dựng văn phòng Becamex Tower 25 tầng (kể cả tầng hầm)

- ❖ Tên dự án: Văn phòng Becamex Tower.
- ❖ Địa điểm xây dựng: 230 Đại lộ Bình Dương, thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- ❖ Chủ đầu tư: Công ty Đầu tư Và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp).
- ❖ Đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- ❖ Cơ sở pháp lý : Công ty sẽ là đơn vị thi công toàn bộ dự án Becamex Tower. Tuy nhiên từng hạng mục trong Hợp đồng thi công sẽ được ký tách rời để dễ dàng trong khâu nghiệm thu từng hạng mục và đáp ứng tiến độ thi công theo quy định. Hiện nay đang thực hiện hạng mục Đài cọc, sàn hầm, tường hầm theo hợp đồng xây dựng số:137/2009/HĐXD ngày 28/04/2009 trị giá 26.881.200.000 đồng.
- ❖ Chi phí đầu tư xây dựng dự kiến: 473 tỷ đồng
- ❖ Tiến độ thực hiện: 2 năm từ tháng 12/2008 đến tháng 12/2010.
- ❖ Hiệu quả: Lợi nhuận dự kiến từ hợp đồng thi công là 6% trên giá trị hợp đồng

2.2 Dự án chung cư cao cấp sunrise gồm 4 block từ 16 đến 21 tầng

- ❖ Tên dự án: chung cư cao cấp sunrise.
- ❖ Địa điểm xây dựng: 230 Đại lộ Bình Dương, thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- ❖ Chủ đầu tư: Công ty Đầu tư Và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp).
- ❖ Đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- ❖ Cơ sở pháp lý : Đang thực hiện phần khoan cọc nhồi đại trà theo Hợp đồng thi công xây dựng số: 127/2009/HĐXD ngày 08/04/2009 trị giá 40.300.000.000 đồng
- ❖ Chi phí đầu tư xây dựng dự kiến: 314 tỷ đồng
- ❖ Tiến độ thực hiện: trong vòng 3 năm Từ tháng 04/2009 đến tháng 04/2012.

- ❖ Hiệu quả: Lợi nhuận dự kiến từ hợp đồng thi công là 6% trên giá trị hợp đồng

2.3 Dự án chung cư cao cấp Newhorizone 16 tầng

- ❖ Tên dự án: chung cư cao cấp **Newhorizone**.
- ❖ Địa điểm xây dựng: 230 Đại lộ Bình Dương, thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- ❖ Chủ đầu tư: Công ty Đầu tư Và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp).
- ❖ Đơn vị thi công: Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương.
- ❖ Cơ sở pháp lý : Đang thực hiện hạng mục đài cọc, tầng hầm, phần khung theo Hợp đồng thi công xây dựng số:364/2008/HĐXD ngày 15/09/2008 trị giá 27.536.153.000 đồng.
- ❖ Chi phí đầu tư xây dựng dự kiến: 90 tỷ đồng
- ❖ Tiến độ thực hiện: Từ tháng 02/2009 đến tháng 03/2010.
- ❖ Hiệu quả: Lợi nhuận dự kiến từ hợp đồng thi công là 6% trên giá trị hợp đồng

2.4 Bổ sung vốn lưu động mở rộng lĩnh vực kinh doanh bất động sản

- ❖ Căn cứ hợp đồng: 165/ĐTMBĐ ngày 10/08/2009 về việc chuyển nhượng quyền sử dụng lô đất trong Khu liên Hợp Công nghiệp- Đô thị - Dịch vụ Bình Dương được ký kết giữa Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương với Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex IDC Corp. Để thực hiện **Dự án : Nhà phố liên kế tại thành phố mới Bình Dương**
 - Tên dự án: Nhà phố liên kế gồm 4 lô A,B,C,D
 - Địa điểm xây dựng: Khu liên Hợp Công nghiệp- Đô thị - Dịch vụ Bình Dương.
 - Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương
 - Tổng vốn đầu tư: khoảng 660 tỷ đồng, trong đó:
 - Chi phí đầu tư xây lắp: 100 tỷ đồng
 - Chi phí chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 560 tỷ đồng
 - Tiến độ thực hiện:
 - Lô A: Thực hiện từ tháng 06/2009 đến tháng 04/2010.
 - Lô B: Thực hiện từ tháng 09/2009 đến tháng 07/2010.
 - Lô C: Thực hiện từ tháng 12/2009 đến tháng 10/2010.
 - Lô D: Thực hiện từ tháng 03/2010 đến tháng 01/2011.
- ❖ Nhu cầu thị trường: Tổng diện tích đất công nghiệp và dân cư đô thị tại Bình Dương trên 10.000 ha là con số cực kỳ lớn, do vậy nhu cầu về nhà ở cũng vô cùng đa dạng. Thị trường bất động sản trong thời gian qua có lúc biến động tăng rất cao có lúc trầm lắng. Tuy nhiên với định hướng lâu dài là luôn theo sát các dự án công nghiệp của Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex IDC Corp thì đây là thị trường không thể không có trong định hướng

phát triển của Công ty BCC. Hiện tại Công ty BCC đã đang triển khai các dự án bất động sản tại khu công nghiệp Mỹ Phước II (nhà biệt thự và phố tại Trung tâm thương mại Mỹ Phước II) và trong Khu liên Hợp Công nghiệp- Đô thị - Dịch vụ Bình Dương (nhà Phố thương mại tại Thành phố mới Bình Dương). Đây là những dự án bất động sản được đánh giá là rất tiềm năng và hiệu quả cao dự kiến hiệu quả kinh doanh đạt từ 25 – 30% trên tổng vốn đầu tư.

- ❖ Mục tiêu Công ty: Thành lập sàn giao dịch bất động sản để giới thiệu và thực hiện các giao dịch về bất động sản tại các dự án kinh doanh bất động sản của Công ty đến trực tiếp người tiêu dùng. Ngày 22/06/2009 sàn giao dịch bất động sản của Công ty BCC đã chính thức đi vào hoạt động tại trụ sở chính sẽ tạo cơ hội cho các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư vào thị trường bất động sản tại Bình Dương.

PHẦN VII: KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ các đợt phát hành để đầu tư thêm các thiết bị dùng trong thi công các công trình kỹ thuật cao, thi công nhà cao tầng, nhằm tăng năng lực và hiệu quả trong thi công xây lắp. Bổ sung nguồn vốn lưu động để thực hiện các công trình trọng điểm có giá trị cao đồng thời đầu tư vào các dự án kinh doanh bất động sản có hiệu quả tại Khu liên hợp Công nghiệp- Đô thị- Dịch vụ thành phố mới Bình Dương:

Đơn vị tính : đồng

Stt	Nội dung	Tổng vốn thi công xây lắp và thiết bị	Kế hoạch phân bổ vốn giai đoạn 1	Kế hoạch phân bổ vốn giai đoạn 2
1	Văn phòng Becamex Tower 25 tầng	300.000.000.000	30.000.000.000	20.000.000.000
2	Chung cư cao cấp Sunrise gồm 4 block từ 16 đến 21 tầng	350.000.000.000	20.000.000.000	40.000.000.000
3	Chung cư cao cấp Newhorizone 16 tầng	90.000.000.000	15.000.000.000	5.000.000.000
4	Văn phòng + Khách sạn 3 sao	180.000.000.000	10.000.000.000	15.000.000.000
5	Nhà phố liên kế	100.000.000.000	20.000.000.000	20.000.000.000
6	Đầu tư thiết bị thi công nhà cao tầng	15.000.000.000	5.000.000.000	
Tổng cộng		1.035.000.000.000	100.000.000.000	100.000.000.000

❖ Văn phòng Becamex Tower 25 tầng:

- Công ty thực hiện xong phần đài cọc, sàn hầm và tường hầm với giá trị thực hiện gần 27 tỷ đồng. Theo dự kiến từ tháng 8/2009 đến tháng 12/2009 Công ty phải thực hiện các hạng mục tiếp theo trong năm. Tổng giá trị thực hiện trong năm 2009 là 70 tỷ đồng. Nguồn vốn thực hiện công trình từ nguồn vốn tự có và nguồn vốn phát hành trong đó sử dụng nguồn vốn phát hành là 30 tỷ đồng.
- Năm 2010 Công ty thực hiện các hạng mục tiếp theo và sẽ hoàn tất dự án dự kiến tháng 12/2010 với tổng giá trị thi công trên 100 tỷ đồng. Công ty tiếp tục sử dụng nguồn vốn phát hành giai đoạn 2 là 20 tỷ đồng.

❖ Chung cư cao cấp Sunrise:

- Đây là dự án xây dựng gồm 4 block chung cư cao cấp từ 16 tầng đến 21 tầng, được khởi công xây dựng từ tháng 04/2009. Công ty đang thực hiện hợp đồng khoan cọc nhồi và dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 09/2009 với giá trị hợp đồng là trên 40 tỷ đồng, sau đó

Công ty thực hiện tiếp các hạng mục tiếp theo. Tổng giá trị thực hiện trong năm 2009 là 50 tỷ đồng trong đó nguồn vốn phát hành công ty sử dụng trong năm 2009 là 20 tỷ đồng phần vốn còn lại là từ nguồn vốn tự có.

- Năm 2010 theo dự kiến Công ty sẽ thực hiện tiếp các hạng mục với tổng giá trị thực hiện khoảng 40% tổng giá trị xây lắp tương đương 140 tỷ đồng trong đó nguồn vốn phát hành công ty sử dụng trong năm 2010 là 40 tỷ đồng phần vốn còn lại là từ nguồn vốn tự có.

❖ **Chung cư cao cấp Newhorizone 16 tầng:**

- Dự án được khởi công xây dựng từ tháng 09/2008 và đang hoàn thành hạng mục đài cọc tầng hầm phần khung trong tháng 08/2009 với giá trị hợp đồng trên 27 tỷ đồng, sau đó Công ty thực hiện tiếp các hạng mục tiếp theo. Tổng giá trị thực hiện trong năm 2009 là 70 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn phát hành công ty sử dụng trong năm 2009 là 15 tỷ đồng phần vốn còn lại là từ nguồn vốn tự có.
- Dự án dự kiến sẽ thực hiện xong cuối quý I/2010, với tổng giá trị thực hiện khoảng 20 tỷ đồng Công ty sử dụng nguồn vốn phát hành năm 2010 là 5 tỷ đồng.

❖ **Văn phòng & Khách sạn 3 sao:**

- Đây là dự án trong tổ hợp Becamex City Center dự kiến sẽ khởi công trong tháng 10/2009 và Công ty BCC sẽ là nhà thầu thực hiện hợp đồng thi công xây lắp. Tổng giá trị thi công xây lắp ước tính là 180 tỷ đồng, giá trị xây lắp trong năm 2009 khoảng 20 tỷ đồng công ty sẽ sử dụng 10 tỷ đồng từ nguồn vốn phát hành này.
- Năm 2010 theo dự kiến Công ty sẽ thực hiện tiếp các hạng mục khác với tổng giá trị thực hiện khoảng 40% tổng giá trị xây lắp tương đương 70 tỷ đồng trong đó nguồn vốn phát hành công ty sử dụng trong năm 2010 là 15 tỷ đồng phần vốn còn lại là từ nguồn vốn tự có.

❖ **Nhà phố liên kế:**

- Dự án 4 lô nhà phố liên kế được đầu tư xây dựng tại Khu liên Hợp Công nghiệp- Đô thị - Dịch vụ Bình Dương với tổng vốn đầu tư khoảng 660 tỷ đồng trong đó phần thiết kế xây dựng là 100 tỷ đồng. Theo tiến độ thực hiện thì trong năm 2009 Công ty sẽ tiến hành thực hiện thi công xây dựng các lô sau:
 - Lô A: Thực hiện từ tháng 06/2009 đến tháng 04/2010.
 - Lô B: Thực hiện từ tháng 09/2009 đến tháng 07/2010.

Tổng giá trị thực hiện trong năm 2009 ước tính khoảng 40 tỷ đồng, Công ty sử dụng nguồn vốn phát hành 20 tỷ đồng cho năm 2009 đối với dự án này.

- Năm 2010 Công ty triển khai thực hiện tiếp các lô sau:
 - Lô C: Thực hiện từ tháng 12/2009 đến tháng 10/2010.
 - Lô D: Thực hiện từ tháng 03/2010 đến tháng 01/2011.

Tổng giá trị thực hiện trong năm 2010 ước tính khoảng 50 tỷ đồng, Công ty sử dụng nguồn vốn phát hành 20 tỷ đồng cho năm 2010 đối với dự án xây dựng nhà phố liên kế này.

Công ty đảm bảo thực hiện dự án đúng quy hoạch 1/500 và lợi nhuận dự kiến thu được là 26,8 tỷ đồng.

- ❖ **Đầu tư thiết bị thi công nhà cao tầng:** Để thực hiện các công trình thi công xây dựng nhà cao tầng Công ty cần thiết phải trang bị các máy móc thiết bị chuyên dụng dùng trong xây dựng các công trình kỹ thuật cao và dự án cao tầng. Việc đầu tư trang thiết bị đã được Công ty tiến hành đầu tư từ đầu năm đến nay và chưa thanh toán hết cho nhà cung cấp. Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn phát hành 5 tỷ đồng để thanh toán tiếp cho các khoản nợ này.

Danh mục các máy móc thiết bị phương tiện đầu tư thêm được dùng trong xây dựng các công trình kỹ thuật cao và nhà cao tầng theo bảng liệt kê sau:

STT	Tên thiết bị	ĐVT	SL	Giá trị (đồng)
1	Cầu tháp cố định model JT 5013	Bộ	1,0	1.328.385.600
2	Cầu tháp cố định model BPR 431b	Bộ	1,0	2.727.244.285
3	Khung cầu tháp model BPR431b	Bộ	1,0	792.448.000
4	Máy phát điện model HT 5J25 (block H)	Bộ	1,0	507.100.000
5	Máy phát điện model HT 5I6	Bộ	1,0	259.450.000
6	Tời nâng kiểu thùng dùng trong xd (vận thăng)	Chiếc	1,0	276.190.477
7	Thân cầu tháp L44A1	Khung	10,0	370.000.000
8	Xe tải ben – 61L 2347	Chiếc	1,0	1.224.449.278
9	Xe tải ben – 61L 2394	Chiếc	1,0	1.224.449.278
10	Xe tải ben – 61L2327	Chiếc	1,0	1.224.449.278
11	Xe tải ben – 61L 2330	Chiếc	1,0	1.224.449.278
12	Xe tải ben – 61L 2371	Chiếc	1,0	1.224.449.280
13	Xe cần trục bánh lốp KATO – 61LA 0303	Chiếc	1,0	1.417.142.857
14	Máy đào bánh xích – 61XA – 0281	Chiếc	1,0	695.388.095
15	Trạm biến áp điện 400 KVA	Trạm	1,0	109.370.578
16	Văn phòng di động	Cái	2,0	80.000.000
Tổng cộng				14.684.966.284

Việc phân chia nguồn vốn cho các dự án và thi công xây dựng các công trình nêu trên chỉ là dự kiến. Trong từng giai đoạn tăng vốn điều lệ, tùy theo tiến độ thi công và nhu cầu vốn của từng giai đoạn triển khai dự án, Công ty BCC sẽ xem xét để có sự điều chỉnh sử dụng vốn cho phù hợp, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho Công ty. Đồng thời công ty cũng luôn chủ động sử dụng nguồn vốn vay ngân hàng và các nguồn khác để bù đắp khoản vốn còn thiếu hụt.

PHẦN VIII: CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**CÔNG TY KIỂM TOÁN & TƯ VẤN (A&C)**

Địa chỉ: 229 Đồng Khởi, Quận 1, TP. HCM.

Điện thoại: (08) 38 272 295

Fax : (84.8) 38 272 300.

Website: www.auditconsult.com.vn**TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁT HÀNH:****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: Cao Ốc Capital Place, Tầng 1-2-3, Số 6 Thái Văn Lung, Quận 1, TP. HCM.

Điện thoại: 08. 38 233 299

Fax: 08. 38 233 301.

Website: www.hsc.com.vn

PHẦN IX: PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I** : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- 2. Phụ lục II** : Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty
- 3. Phụ lục IV** : Báo cáo tài chính
 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2007,2008.
 - Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009.
- 4. Phụ lục V** : Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT, BGĐ, BKS, KTT
- 5. Phụ lục VI** : Giới thiệu những văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức phát hành và đợt chào bán.
- 6. Các phụ lục khác** :



Bình Dương , Ngày tháng năm 2009

**TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG (BCC)**

**ĐỖ VĂN MINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**DƯƠNG THỊ HỒNG TỶ
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**NGUYỄN KIM TIÊN
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN THỊ NGÂU
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



TP. HCM, Ngày tháng năm 2009

**TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (HSC)**

**TRỊNH HOÀI GIANG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**